

Thụ-nữ Tân-văn

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM



*Phân sơn tô diêm sơn-hà,
Làm cho rõ mặt dân bà nước Nam.*

TÒA BÁO

(RÉDACTION ET ADMINISTRATION)

N° 42 — Rue Catinat — N° 42

SAIGON

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-tý hữu-nghĩa vốn 250 ngàn đồng
31, đường Pellerin. — SAIGON
Điện-thếp: số 748 Tên đây-thếp: CRÉDITANA

— Nhận lãnh tiền gửi không hạn-kỳ kêu là « Comptes Courants de chèques » bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan Lan-sa, sinh lợi 4 phần trăm (toto) mỗi năm.

— Nhận lãnh tiền gửi vô sở « TIẾT-KIỆM » bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan Lan-sa, sinh lợi 5 phần trăm (toto) mỗi năm. Số này để cho người tiền-tàng. Rút ra khỏi phần cho hay trước và chờ đợi lâu. Gửi vô bao nhiêu công nhân.

— Nhận lãnh tiền gửi có hạn-kỳ kêu là « Dépôts Éché » cho lợi 6 phần trăm (toto) mỗi năm, nếu gửi một năm trọn. Khi hết hạn xin rút ra trước hạn - kỳ cũng được, nhưng mà tiền lợi lãnh (phần) (toto) mỗi năm, cũng như bạc gửi không hạn-kỳ vậy.

— Mua bán ngân phiếu (chèques) và lãnh tiền qua Đại-Pháp theo thu-thu hay là bằng đây-thếp.

— Lãnh trả bạc lương cho học-sinh An-nam đương dư học học 15%.

— Cho vay có n-ười ch-ắc chắn đứng bảo lãnh và có đồ bảo-chứng hiện-tại đủ.

— Cho vay ở ngoài-quốc về hàng-hóa nhập cảng Công-tý VIỆT-NAM-NGÂN-HÀNG sẵn lòng mua bán cho qui đ-úng-bao-biết rõ về công-nhà ngân-hàng hay là h-ành-buôn.

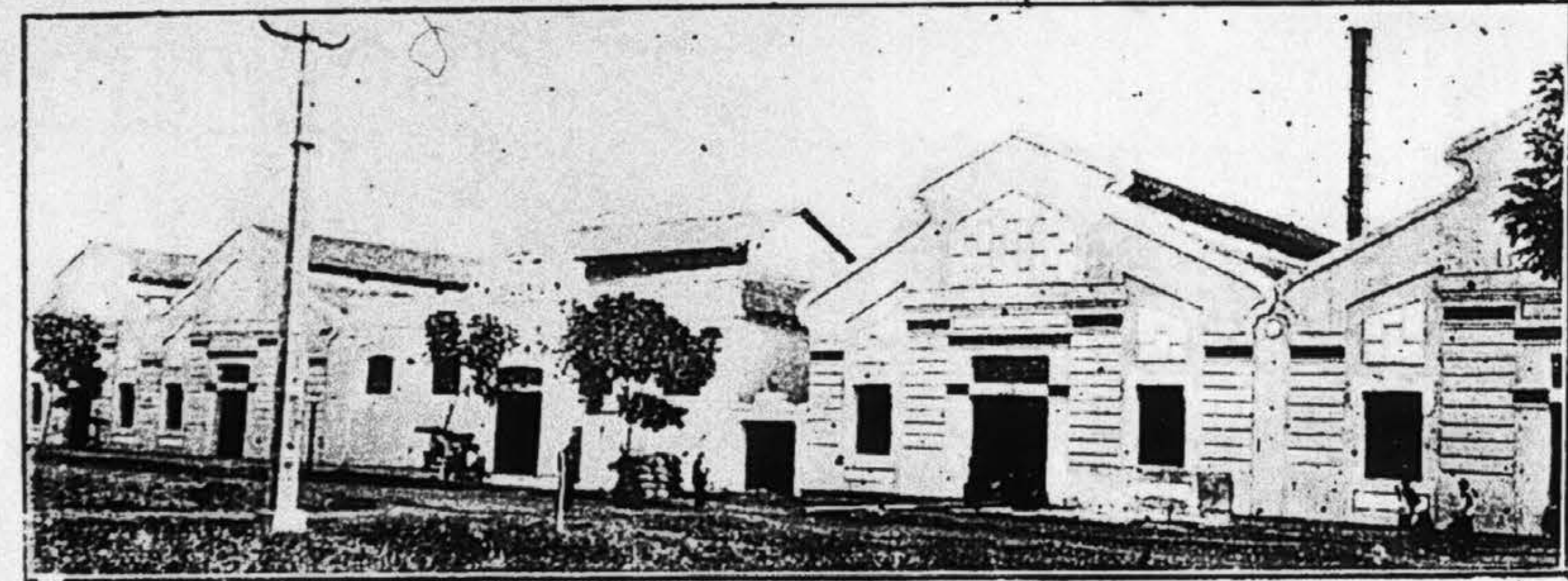
MM. HUYNH-D NHI-KHIEM, Phó-hàm ở Gò-công, Định-dư Đại-trưởng; TRẦN-TRINH-TRACH, Hội-đồng Hội-ng-hi tư ở Bạc-hoàng, Chánh Hội-trưởng; NGUYEN-VAN-CUA, Chủ-nhiệm; Phó Hội-trưởng; NGUYEN-TAN-VAN, Nghiep-chủ, ở Saigon Quản lý Hành-sự

Hàng mới lạ Dùng trong mùa mưa

Qui-ông qui-bà cần có áo mưa khi đi dạo phòng-ngừa khỏi làm ố áo tốt bạn thường của mình, muốn cho thiết-nhiệt-nhàng và lịch-sự xin mời đến tiệm TANG-KHANH-LONG mà lựa, kiểu áo rất đẹp, 1 goai bằng lụa Huế-kỳ có carreaux màu nước biển và màu xám feng hóng trong lót cao-su.

Dùng qua cơn mưa rồi có thể xếp lại bỏ vô túi được, thiệt là tiện-lợi và thanh nh-à vô cùng, xin qui-ông qui-bà trước khi đi mưa, hãy đến ghé tại bốn-tiệm mà so-sánh với thứ hàng ở các chỗ khác, chắc sao qui-vị cũng ưa áo mưa hàng là của hiệu TANG-KHANH-LONG 84 Boulevard Bonnard SAIGON là đẹp hơn hết.

Nay kính mời
TANG-KHANH-LONG
84 Boulevard Bonnard
SAIGON

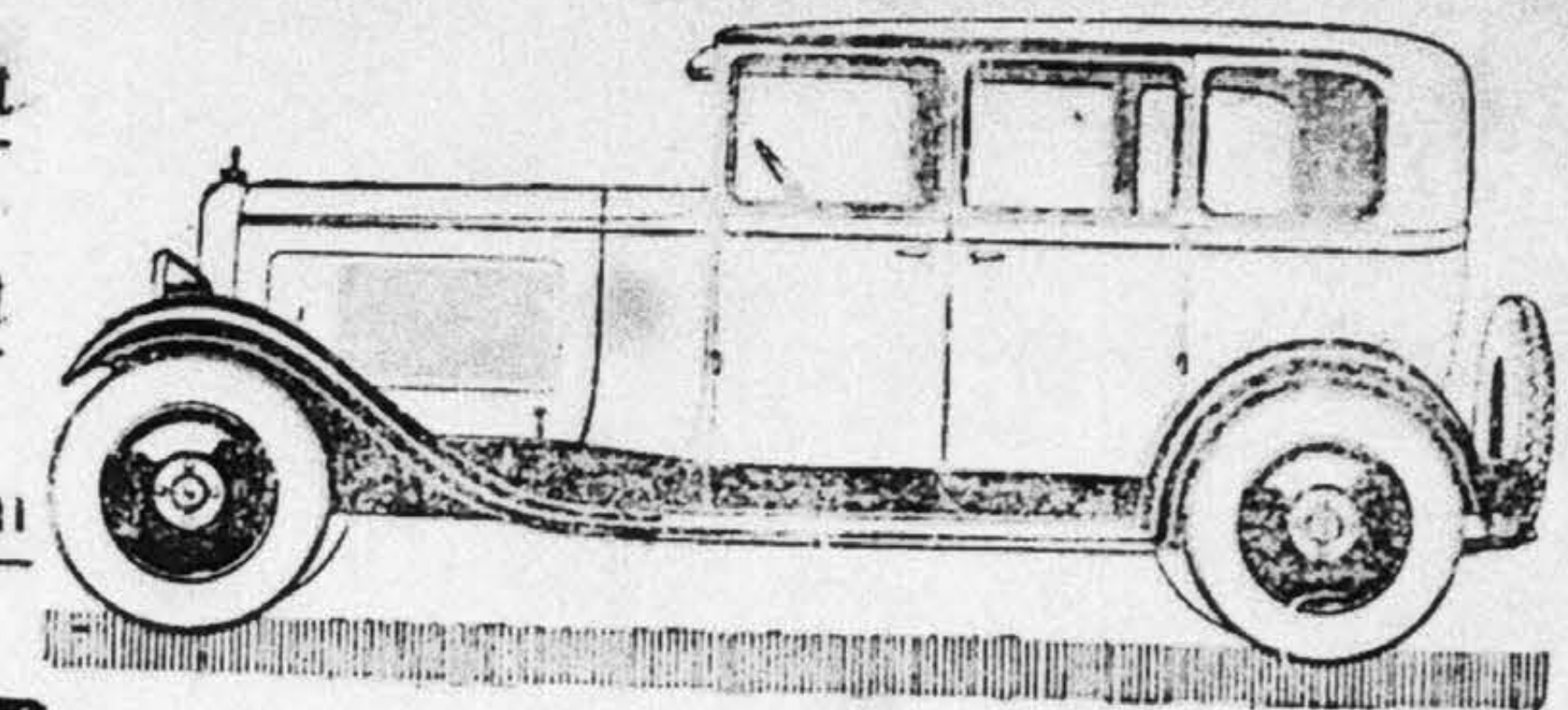


Đây là hình nhà máy xây lớn nhất ở Saigon của ông NGUYỄN-THANH LIÊM
bốn báo sau sẽ có bài thuật rõ

Xe tốt hơn hết

Giá rẻ hơn hết

Bán chịu 1 năm



Xe trần

Xe Limousine

Xe 7 chỗ ngồi



ÉTABLISSEMENTS BAINIER D'INDOCHINE

“AUTO-HALL”

Hanoi — Saigon — Phnompenh



Tout pour le Sport

NGUYỄN-VĂN-TRÂN

96. B^d Bonard, 98

SAIGON

Téléphone N° 178

Đại-lý độc-quyền



HÀNG

BOY-LANDRY

Saigon — Haiphong — Hanoi
Thakhek — Shanghai

SÁNG-LẬP

M. NGUYỄN-DUC-NHUAN

Mua báo, gửi bài,
trả tiền xin đề cho:

M. NGUYỄN-DUC-NHUAN

Tổng-lý

Phụ nữ Tân văn.

42, Rue Catinal,
SAIGON

XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

PHỤ NỮ TÂN VĂN

TÒA SOẠN: 42, Đường Catinal. — SAIGON.

CHỦ-NHIỆM

M. NGUYỄN-DUC-NHUAN

GIÁ BÁO

Một năm 0.500

Sáu tháng 3.00

Ba tháng 1.50

Lễ mua báo xin trả
tiền trước.

ĐÀN-BÀ VỚI QUỐC-SỰ

Phải, đàn-bà nước ta, chưa cần gì phải ra tranh-luận ở giữa nghị-trường, xông-pha ở nơi hàng-ngũ, mới là làm được quốc-sự đâu. Chỉ em cứ việc ở trong buồng the trường gấm, lo lắng khuyên chống dạy con, mà tức là làm quốc-sự một cách rất sâu xa, rất cao-thượng.

Thử coi chị em ta làm thế nào?

Đời này, đừng có ai đeo cái tư-tưởng quá-khích làm, thì mới chời cái rằng gia-đình không có quan-hệ cho xã-hội. Còn thì ai, từ bực thánh-hiến cho tới những hạng tâm-thương, đều phải công-nhận rằng gia-đình là cái gốc của xã-hội, hệ gia-đình có vững vàng, thì xã-hội mới tốt đẹp được. Có người thấy người Âu-châu trọng về phương-diện xã-hội mà biểu là họ sơ về phương-liện gia-đình là lắm. Họ mới là quan-tâm đến gia-đình thứ nhất. Ta có xét kỹ mới thấy ở trong gia-đình của họ, cũng trọng về lễ-nghĩa và giáo-dục lắm. Thứ nhất là họ chú-trọng vào việc giáo-dục trong gia-đình, vì họ cho là cái tinh-hoa của xã-hội, từ trong gia-đình nặn khuôn ra trước, rồi xã-hội mới tạc-diện cho thành hình sau. Cái nghĩa gia-đình có quan-hệ đến xã-hội là ở chỗ đó.

Khi tôi nói rằng trọng gia-đình, là nói ngay vào việc gia-đình giáo-dục, chứ không phải có cái tư-tưởng muốn giữ những thói xưa tục củ là những thứ có thể ngăn trở bước đường tiến-hóa của ta. Đó lại là một vấn-đề khác.

Điều tôi muốn nói, là nói hiện nay người mình không mấy ai chịu lo đến việc gia-đình giáo-dục hết. Nói bao nhiêu lại đau lòng bấy nhiêu. Chẳng qua là chúng mình làm mà quá đem lòng tin cậy vào việc giáo-dục ở trong xã-hội ta hiện thời, tưởng vậy là đủ đào tạo cho con em mình nên người, chứ có biết đâu việc giáo-dục của xã-hội ở trong cái cảnh-ngộ của chúng ta không có thể tin cậy được. Ta có con cái, từ nhỏ tới tuổi đi học, ở trong gia-đình, không lo đến một sự giáo-dục nào riêng, cứ nói rằng có trường lớn trường nhỏ, thấy vậy thấy ta đây kia, thiếu gì chỗ

dạy biểu chúng nó, ấy là một điều lắm to. Kết-quả chỉ là gây nên một bọn nhớn tổ là người, và thuộc sông núi ở đâu đâu, chứ không biết Trung, Nam, Bắc ba kỳ là một nước một giòng. Ở trong thứ lò đào-chu như thế mà ra, đâu có nên ông chỉ bà chỉ đi nữa, cũng không nên vội mừng cho xã-hội, mà có khi buồn cũng nên, vì nó thiếu mất cái bốn-lãnh phải nhờ sự gia-đình giáo-dục mới có.

Bốn-lãnh có thể nói là cái tinh-thần hay là nhơn-cách của người ta, từ trong nền gia-giáo mà đào-luyện ra. Làm người phải có bốn-lãnh để làm cái gốc lập thân xử thế, còn sự học-văn là để tô-diện thêm vào mà thôi, chứ không thể v-y nguyên vào đó được. Cho nên ta thấy có nhều người học-văn rộng, mà nhơn-cách hèn, là chỉ vì họ không có bốn-lãnh, nghĩa là không từng có sự giáo-dục trong gia-đình. Trái lại, có người chẳng có học-văn gì, mà nhơn-cách của họ cao, ấy là từ khi còn ở trong nhà với cha mẹ anh em, họ đã chịu được nhiều điều khuyên hay dạy phải làm.

Còn sự giáo-dục trong gia-đình nên làm thế nào, thì tưởng ta nên lấy câu nói này của ông Léon Tolstoi làm câu thiên-cổ định án: « Nếu mình muốn nâng cao con cháu mình lên, mà tự mình không nâng cao mình lên, thì hình như việc giáo-dục là một việc khó khăn lắm. Vì hàng người ta, ai cũng hiểu rằng sự làm gương là một cách giáo-dục hay hơn hết, thì cái vấn-đề này rõ ràng lắm vậy. »

Bây giờ, nên trở lại câu chuyện tim ruột của ta.

Trên nửa thế-kỷ này, cái cảnh non sông tổ-quốc của ta đã sanh ra bao nhiêu nhà làm quốc-sự, có người tư-tưởng đến trắng tóc bạc đầu, có người hiến thân đến xương tan thịt nát, tuy không thành công gì, nhưng trước cái hùng-tâm trắng-cháy của những bực ấy, ta cũng nên cúi đầu. Trừ một số người rất ít, có thành tâm, có tư-cách, có tài-năng làm việc quốc-sự ra, còn biết bao nhiêu kẻ không

thành-tâm, không tư-cách, không tài-năng mà cũng làm le ra gánh vác quốc-sự, nên công-phu và ngày giờ của họ đem làm việc khác còn có ích hơn. Thời đại khác thì phong-tục khác. Thuở xưa còn chuộng những thi-cử và quan-cách, thì ai cũng đổ xô vào con đường ấy. Còn đời nay trọng những người chí-sĩ, thì người ta cũng tranh nhau mà đi, dầu tự mình không xứng đáng gì cũng mặc. Quốc-sự đòi hỏi những hạng ấy, cũng là một cái nghĩa hiền-danh như đời trước mà đối mục-dịch đi đó thôi.

Bởi vậy, ta thấy có phần nhiều người làm quốc-sự, đã không ích gì cho nước nhà, lại gây thêm những tiếng chê trỏ cười, cho thiên-hạ thấy hết chỗ dụng tâm của họ. Rất đời có kẻ gặp bước gian nan, nửa đường gai góc, thì bao nhiêu mạch máu như dầu sôi, lời nói như giấm chát hổi trước đều đổ đi dầu mất hết, trở lại nản nỉ ai-khất với người đời địch của mình. Cái tâm-đức của những người muốn ghé vai gánh vác non sông mà như thế, thiệt là lam nhọc cho cả quốc-dân. Đừng kể chi sự thất bại là một sự đảo-lầu thì khỏi phải nói, nhưng ngay tâm-sự và cách hành-vi của một số người làm quốc-sự mà coi, thì hình như tự ngay trong tòa án lương-tâm của họ cũng đã hành-phạt một cách nghiêm-khắc. Cái đó chỉ là tư họ thiếu mất bốn-lãnh làm người, bốn-lãnh làm việc, mà còn phải giáo-dục nhiều nữa mới được.

Sự giáo-dục ấy, tuy có nhờ về hoàn-cảnh và cơ hội gây nên nhiều, song chị em ta cũng có thể tự nhận một cách vơ vang rằng ta có cái thiên-chức rất cao ở trong đó.

Thiệt vậy, chị em ta làm quốc-sự mà làm gián-tiếp từ trong gia-đình.

Có con thì ngay từ lúc chúng nó còn ở quanh gò bên mình, là lúc cái thiên-lương của chúng nó còn trong sạch, thì nên đem ngay đại-nghĩa ra mà khuyên răn dạy dỗ, để cho chúng nó in sâu cái nghĩa quốc-gia chúng-tộc từ hồi còn thơ, tới khi lớn ra làm việc đời, đã có cái kết-tinh ấy, thì tự khác biệt cả quyết và hy-sanh mà làm, không có gì lay chuyển được. Thành công là nhờ chỗ đó, có thất-bại hoặc cũng là thời mà thôi. Xưa nay biết bao nhiêu bậc thánh-hiền hào-khết, làm nên anh-danh trong một thuở, để lại sự-nghiệp cho muôn đời, là nhờ có máu-giao.

Có chồng thì nên nhưn lúc đêm khuya canh vắng, chuyện nhỏ lời êm, phải làm sao cho họ biết trọng liêm-sĩ, có lòng phân-phát, bết đở lòng lo đến việc quốc-gia xã-hội, biết việc công là trọng, niếm tày sá gì. Đã có người làm quốc-sự là việc vong gia, mà còn

quay đầu lại vợ đại con thơ, sinh ra thời chí. Vậy cần phải có cách khuyến-khích như thế, đừng có ai là hạng chống gổ đá thì không nói làm gì, còn ai có cái chí-khi nam-nhị lại không trọn mắt nghiên-răng, bỏ thân làm việc cho được. Cái tiếng thò thè của đòn bả, đã em tai như chim hót buổi sớm, mà cũng giết mình như trông giục nửa đêm, thiệt là dễ khiến cho người ta sanh lòng cảm-hứng và phân-phát lạ thường. Ta còn nhớ chuyện xưa có người đòn-bả, chống đi học nửa chừng bỏ về, mà chặt đứt khung cửi: có người đòn-bả, chống ra trận mới bị gậy có một cánh tay chạy về, thì biểu ra cho gậy luôn cánh kia hảy về ngó mặt thiệp.

Đó, chị em ta ở trong gia-đình mà biết lo cái thiên-chức của mình để khích-dộng nhơn-tài như vậy, thì chẳng làm quốc-sự, mà kỳ thiệt là làm quốc-sự có ý-nghĩa sâu-xa và cao-thượng lắm. Cần gì phải thờ vắn than dài, liêu thân hoai thể mới được sao?

P. N. T. V.

Nhi-nữ anh-hùng

Gần đây ở trên thế giới có nhiều người phụ-nữ nổi tiếng-lừng-lẫy, vượt khỏi phạm-vi một nước mà bay khắp hoàn-cầu.

Nào là nhà nữ-phi-tướng tranh được giải vô-dịch; bay cao, nhưn trong vạn quốc; nào là người thiếu-nữ du-lịch khắp hoàn-cầu, đến đâu xem-xét phong-tục thời-cuộc đến đấy, và làm được sách rất có giá-trị; nào là các bà sáng lập nên một hội vạn-quốc hòa-bình, phải người đi các nơi vận-dộng cho các chánh phủ bỏ việc « binh đao » mà lo đường dân-sanh, dân-kế; nào là con gái Trung-hoa sang Âu-châu để cổ-sáng nghĩa tự-do cho nước mình. Ôi, đời nay, buổi nay chẳng là đời buổi giải-phóng cho Nữ-lưu sao! Nhi-nữ chẳng có anh-hùng sao!

Mà nghĩ cho kỹ có phải là chỉ có thế kỷ này mới có đàn-bà anh hùng đâu? Hai bà Trưng sanh về mấy năm đầu kỷ nguyên ta; bà Jeanne d'Arc cũng chẳng phải ở về đời này. Thế thì thời buổi nào cũng có đàn-bà giỏi cả.

Em đem câu chuyện này ra bàn với đồng-bào, là để cho rõ cái lẽ rằng: Đàn-bà chẳng phải là « nan hóa » như lời tục thường ví dầu. Đàn-bà đã có những người làm nên sự-nghiệp anh hùng, thì tất nhiên là dễ giáo hóa. Khó, chẳng qua là vì xã-hội không hết sức lo về sự nữ-lưu giáo-dục mà thôi.

Như thế là sự lầm-lỗi của xã-hội đó. Vì xã-hội là hiệp cả hai phái nam, nữ mà thành, có lẽ nào có nửa phần không được hưởng giáo hóa bằng nửa phần kia, mà « xã-hội » được ích-lợi đâu.

Ở Á-đông ta, nhưn là ở nước ta, cái vấn-đề nữ-lưu giáo-dục phải xem ít nữa là hệ-trọng cũng bằng cái vấn-đề giáo-dục nam-tử mới đáng.

Mà hỏi nào, đáng nào lo cho cuộc giáo-dục của chị em ta đâu?

Muốn thì được

(Vouloir c'est pouvoir)

Muốn thì được, đó là một câu ngạn, - ngữ nước Pháp, ai cũng thường nói đến, mà ít ai nghĩ tới cái ý nghĩa sâu-xa của nó.

Ôi, câu hiệu-lệnh ấy mạnh mẽ biết chừng nào! Ở đâu có nhiều tin-dở biết sùng-bái cái đạo « Muốn » ấy, thì ở đó cảnh phàm-trần hóa ra cảnh thiên-dàng, rừng hoang đồi ra ruộng, vườn, cây cối.

Ở Á-đông ta, triết-lý êm như ru của các nhà tu - hành theo đạo Lão, đạo Thích có lẽ là cái trở ngại lớn cho sự truyn - bá cái đạo « Muốn » này, bởi vậy mà thế kỷ này mới là thế kỷ Âu Mỹ hùng cường! Chỉ có một nước Nhật, là ta thấy khởi nhơn - nguật lên đến mây tầng trời, mà cái điện-mạo của vị thần « Muốn » thật tươi-cười không biết chừng nào.

Chỉ hơn nửa thế kỷ, mà nước Nhật làm được những việc Âu-châu đã mất mấy trăm năm mới làm xong, đó là nhờ vị Thần thiên-liêng kia vậy.

Chẳng bi với nước ta, dân ta, thật là nhu - nhược quá. Đồng-tinh-loan sự gì đã nghe thấy nói: « Khó làm, không thể được ». Ôi, người phải ra chỗ trận mạc, chưa kịp giáp-chiến, mà đã tự tin là « phải thua », thì còn chi mà trông thắng?

Cũng là cái « dức-tin », mà ở Nhật thì là cái « dức tin » (foi positive), ở ta là cái « dức tin âm ». Minh tin là tin gì, chắc cũng hỏng, họ tin là làm gì, chắc phải được. Cái dức-tin của mình đó làm cho giang-sang gấm vóc mà hóa ra rừng hoang núi rậm; thật là ngọn lửa tàn-tàn nhân vật làm thành ra tro bụi; cái dức-tin của người có phép màu dời rừng ra vườn, dời núi ra mỏ, thật là một thứ nước tiên, rười rượi dầu thì có vẻ sanh-hoạt thiêng-liêng ở đó.

Đồng-bào ơi! cái nguồn tai hại lớn lao của ta, là cái « dức tin âm » đó, ta phải dứt cho tuyệt mới được! Bọn ta phải thôi lòng, từ đây chờ đợi kêu khổ nữa. Ông Napoléon là một ông vua đã từng thân gần hết Âu-châu ở trong tay, lập nên vô số công-nghiệp lớn làm về vang cho nước Pháp, đã được nhà văn-hào Victor Hugo khen rằng chỉ một mình ông mà mạnh bằng khắp nhân loại hợp lại. Bởi sao mà được cái sức lạ-lùng vĩ đại ấy? Cái bí-quyết của ông là ở câu này: « Liêng « không thể được » là tự diễn của người ngu » (1). Nghĩa là chỉ có kẻ ngu mới hay than khó! Một nhà văn-sĩ là ông E. Bontroux có câu rằng: « Cái sức vĩ-dại thì ở trong ý-chí, (chí muốn), ở trong tư-tưởng, ở trong nghị-lực » (2).

Chàng tôi là kẻ tin-dở thờ vị Thần « Muốn » xin theo gương các bậc giáo-chủ Napoléon, E. Bontroux v. v., chí nên ngay từ số này, đã tin rằng thế nào cũng làm được nhiều sự ích-lợi cho nước nhà. Nay bắt đầu lo về sự ban học-bổng cho học-sanh nghèo đã! Mỗi nhà có hằng tâm ở trong nước, đều nói một liêng « phải được » nhưn chúng tôi, thì chỉ mà làm không nên? Việc khổ gì mà không thiêng-đoạt nổi? « Phải lập cho được học-bổng! »

P. N. T. V.

(1) L'impossible est le vocable des imbéciles.

(2) La force suprême gét dans la volonté, dans la pensée, dans l'énergie morale.

Nước nào có nữ quyền cao hơn hết?

Kể khắp cả trong thế-giới, những nước có nữ-quyền cao hơn hết, trừ xứ Tây-tang ở nước Tàu ra, còn thì nước Huê-kỳ là đứng vào bậc nhất.

Thiệt vậy, nữ-quyền ở Huê-kỳ cao lắm.

Về phương-diện chánh-trị, dân-bà đã có quyền bầu cử; lại cũng đã từng có dân-bà làm tới Thống-đốc một xứ nữa. Còn về phương-diện kinh-tế, thì thế lực dân-bà càng ngày càng lớn. Nội những nhà tư-bòn tiền muốn bạc triệu ở Huê-kỳ, thì trong mười phần, dân-bà chiếm được bốn phần. Coi mỗi năm lại nhiều thêm cái số dân-bà tư-bòn. Vài chục năm nữa đây, thì cái thế-lực đồng-tiền ở trong nước, sẽ vào tay dân-bà hết; đó là việc rồi sao cũng có ngày tới như vậy.

Mọi việc chánh-trị và ngoại giao ở Huê-kỳ, cốt nhờ đồng-tiền làm gốc; vậy hệ dân-bà đã có thế-lực về kinh-tế, thì rồi đây bề nào họ cũng có thế-lực to lớn về đường chánh-trị, không sao khỏi được.

Thử coi mấy hàng điều-tra sơ sài như dưới này, là đủ biết cái thế-lực kinh-tế của dân-bà Huê-kỳ lớn biết bao nhiêu:

1- Trong những người có hun phần vào các công-ty làm đồ sắt, công-ty điện-thoại, công-ty xe lửa, v. v... thì dân-bà có phần nữa.

2- Các nhà ngân-hàng bên Huê-kỳ, những người gọi tiền bạc có mười phần thì bốn phần là dân-bà, đến đời trong các nhà băng, đã phải đặt phòng riêng để tiếp khách dân-bà.

3- Coi về sự đóng thuế, mới thấy thế-lực tư-bòn của họ lớn. Những người mà mỗi năm phải đóng trên 50 muôn tiền thuế cho nhà nước, thì có 10.039 người dân-bà. Còn những người phải đóng thuế trên 100 muôn thì có 44 người dân-bà, mà chỉ có 12 người là dân-ông thôi.

4- Số tư-bòn của hết thảy dân-bà Huê-kỳ tính tổng cộng lại là ba mươi hai ngàn năm trăm triệu. Vậy so với số tư-bòn dân-ông cũng không thua gì là bao nhiêu.

5- Trong mười phần số vốn của các công-ty bảo-kê về nhơn-mạng khắp nước Huê-kỳ có chín trăm năm chục vạn vạn, thì dân-bà chiếm được tám phần.

6- Những di-sản để lại, có mười phần thì hết bảy phần là về tay dân-bà được hưởng. Xem vậy thì bên ấy hình như có cái phong trào « nữ trọng nam khinh » rồi.

7- Những người dân-bà nhờ có công phu làm lung mà trở nên giàu có, hết thảy có 8 triệu rưởi người.

Mandat của ai?

Chúng tôi tiếp được 3 cái mandats:

1- một cái 1\$50 số 057858 do nhà dây thép Moen.

2- một cái 1\$50 số 121613 do nhà dây thép Hanoi.

3- một cái 6\$00 số 067260 do nhà dây thép Hanoi.

Trong 3 mandats này không thấy có thơ kèm và tên họ cùng chỗ ở của người gửi.

Vậy là của ai, xin trả lời cho chúng tôi biết.

Rượu La-ve LARUE đã ngon
mà lại thiệt mát.

Y-KIỆN CỦA CHÚNG TÔI ĐỐI VỚI THỜI-SỰ

Một cách truyền-bá các bệnh truyền nhiễm

Nhiều người ngoại-quốc đến du-lịch ở nước mình, về làm sách hay viết báo, đều khen ngợi rằng: « Ôi! Saigon đẹp lắm, sạch sẽ lắm! Hanoi đẹp lắm, sạch sẽ lắm. » Đó chẳng qua là họ chỉ thấy bề ngoài mà thôi, có biết đâu ở bề trong có nhiều chỗ nuôi vi-trùng, nhiều chỗ gây nên tật bệnh mà họ không biết. Mấy tiệm hút đều là những chỗ bỏ thuốc độc cả đó, song nó đã hiển nhiên rồi, chúng tôi chẳng cần nói nữa làm chi, mà chúng tôi muốn nói đến những chỗ bí mật.

Trong mấy thành-phố lớn của ta, cũng có cái xã-hội nghèo khổ sanh nhai về nghề đi lượm giấy lộn, cũng như là cái xã-hội « chiffonniers » ở gần cầu Saint-Michel bên Paris vậy.

Chúng ta hay đi trong thành-phố, thử chú-ý mà coi. Thấy thiếu chi người lượm những giấy vụn ở trong các nhà in dở ra, hay là những giấy ở trên xe rác. Họ lượm những giấy ấy vuốt cho thẳng, phơi cho khô rồi đem bán. Bán cho ai? Bán cho mấy tiệm cà-phê khách-trú. Khách-trú dùng mấy thứ giấy đó làm gì? Để gói bánh cho mình ăn. Đó là một cái tỉ-lệ mà thôi, chứ chắc hẳn còn nhiều nhà bán đồ ăn uống, lấy những giấy ấy gói đồ bán cho người ta nữa.

Không nói thì chắc ai cũng biết là những thứ giấy như thế, ở trong các nhà in, ở trong xe rác ra, đều đã trải qua những chỗ dơ dáy, chánh thị là cái ổ vi-trùng rồi. Nay đem gói đồ, bán cho mình dùng, mình ăn, thì khác nào biến chúng ta rằng: « Vi-trùng thiếu gì đây. Ăn đi! » Những bệnh truyền nhiễm sanh ra, có lẽ một phần lớn là bởi đó.

Thành phố có sở vệ sanh, mà hình như họ không lo gì cho chúng ta về chỗ đó hết; cứ để cho người ta truyền-bá vi-trùng bằng cách như thế. Nghe như mấy năm trước đã có nghị-định cấm gói đồ ăn bằng giấy lộn, nhưng chỉ thấy thi hành trong một ít lâu, rồi thì tình tẻ dần cũng hoàn đó.

Chúng tôi đã than van về nước uống, đã than van về đường sá, nay lại than van về giấy lộn nữa; những người cầm quyền có nhớ rằng chúng ta đóng thuế, là cầu lấy sự sanh-hoạt giao thông được sạch sẽ vô hại hay không?

Nếu những nhà du lịch ở đâu tới, mà họ biết tới những cái hại « giết người » chằm rải và kín đáo như vậy, thì chắc phải hết khen Saigon là đất thần tiên! ...

Phụ-nữ ở Âu-châu cũng biết giữ danh tiết làm chó

Nhiều người mình thấy dân bà Âu châu ăn ở cử-động rất là tự do, thì tưởng rằng họ toàn là hạng sém mần tốt đão trên dân dưới học hết thay, là tưởng lầm lắm. Sự thật thì phần đông cũng chẳng coi danh-tiết vào đâu, mà chỉ cầu sự khoái lạc cho thỏa thích mà thôi. Song cũng còn nhiều người biết giữ theo thói tục cũ, đến đời những sự ăn nói đi-dừng họ giữ gìn một cách cẩn-thận lắm.

Đừng nói chỉ những người thường, nói ngay cô Elisabeth Simon nước Áo, mới rồi dự thi ở Paris, được người ta tôn sùng là một người đệ-nhứt mỹ-nhơn ở Âu-châu. Cô Simon sẽ đại-biểu cho dân-bà Âu-châu sang dự cuộc thi bên Galveston nước Huê-kỳ để tranh giải đệ-nhứt mỹ-nhơn của cả thế-giới.

Nếu một người con gái nào khác ở địa-vị này, mà muốn làm giàu thì dễ dàng như chơi. Đã được tôn làm đệ-nhứt mỹ-nhơn ở Âu-châu thì tự-nhiên là nhà hát này mời lên sân khấu, công-ty chớp-bóng kia xin chụp vào phim, mà đều tình-nguyên bỏ ra hàng muôn hàng triệu để cho. Có khi bán cái hôn cũng đủ giàu, bán cái chữ tên kỳ cũng đủ có bạc vạn. Nghĩa là bán nhan sắc mà đổi lấy tiền, thật là một việc rất dễ. Song cô Elisabeth Simon không chịu làm mấy chuyện đó. Sau khi được tôn làm người dân-bà đẹp nhất châu Âu rồi, thì cô lật đật trở về quê hương mà ở với mẹ và em, chứ không chịu đem nhan-sắc của mình ra làm trò ngoạn-thường phẩm-bình cho xã-hội. Nhà hát nào mời, cô cũng từ, công-ty chớp bóng nào định giá bao nhiêu cô cũng không chịu, nói tóm lại cô chỉ giữ lòng khiêm-tốn và danh-tiết của mình mà thôi, chứ không ham gì sự phú quý hết thảy.

Chẳng những vậy, sắp tới kỳ sang bên Galveston để dự cuộc thi dân-bà đẹp nhất thế-giới, mà cô cũng không chịu đi, vì cô nói rằng cuộc đời nghiêng ngửa, mà thân gái dặm trường, sợ có mất danh-tiết của mình đi chăng.

Phần thưởng 25 ngàn quan!

Sự làm quảng-cáo, chẳng những là cần cho một nhà buôn, cho một nền tôn-giáo, mà lại cần cho cả một chánh-phủ nữa. Thiết vậy, một chánh-phủ cũng nên làm quảng-cáo, để cho dân gian, cho các nước khác biết mình.

Quan Toàn-quyền mới của ta là ông Pierre Pasquier mới đặt ra cái giải thưởng 25 ngàn quan mỗi năm để thưởng cho người Pháp nào ở đây viết được sách vở nào hay, nói về thuộc địa. Ngài muốn cho bên Pháp và các nước được biết rõ ràng xứ ta cho nên mới vãi tiền ra để khuyến-kích như vậy.

Mấy lời thăm tạ

Báo P. N. T. V. mới ra đời được phần đông-bào trong khắp cả nước hết sức tin thành cho; vì thi gởi thư về khuyến-lệ, vì thi cho bài, vì thi kèm cho rất nhiều độc giả. Đối với cái tâm tình ấy, động như chúng rất lấy làm ơn. Tiếc rằng chưa có thể gởi thư riêng mà cảm tạ mỗi vị, vậy xin có mấy lời trân trọng này để trước cảm ơn chung.

P. N. T. V.

Các danh-nhơn trong nước đòi với văn-đề phụ-nữ

Cuộc trưng-cầu ý-kiến của P. N. T. V.

Bài trả lời của bà Đàm-Phượng

Tôi lấy làm hân-hạnh tiếp được bức thư những lời vàng ngọc của bà đã làm cho tôi cảm-động không xiết, tự vấn-tâm chưa làm được điều gì bổ ích cho đời chút-dĩnh, mà chỉ mang lấy một cái hư-danh, thật là vô vị quá. Hằng ngày chỉ em trong nước không kể tôi là cô-lậu quả-văn, đem lòng thương-yêu khuyên bảo tôi làm dự một phần trong trường ngôn-luận. Đã mấy năm dư mà những nỗi khổ-thống của phụ-nữ chúng ta cũng chưa có cái gì giảm bớt hết thảy, như thế thì lời nói của tôi cũng vô-vị. Song lẽ, một tâm nhiệt-thành bình như chị em cũng soi thấu cho. Đến nay tờ Phụ-nữ-Tân-Văn của quý bà sáng lập ra là một cái cơ-quan trọng-dại của nữ-giới ta, biết bao nhiêu cái ý nghĩa bao hàm, ảnh-hưởng đến thời-thế, đến hân-tâm, mà người đời đương chủ-mục ở nơi tờ báo của quý-bà, và vô-cùng hy-vọng của nữ-giới, cũng trông mong vào đó. Nhưng tôi dám chắc cái tài-trí đặt biệt, cái lực-lượng can-đảm của bà cũng đủ làm cho đồng-bào chị em được vừa ý nguyện. Tuy quý-bà quá khiêm-nhượng muốn hỏi ý kiến của tôi, nhưng lấy tư-cách đơn-bạc thiếu-học vô năng, dám dẫu đương lấy cái trách-nhiệm lớn lao, là cái trách-nhiệm hướng-dạo. Tôi chỉ xin làm một người bạn là đủ.

Còn như cái vấn-đề phụ-nữ thì là một cái vấn-đề quan-hệ cho vận-mạng chung của chị em trong nước, ai cũng phải đóng góp một phần, vì nghĩa-vụ vì quyền lợi mà tôi bày ý kiến của mình cho chị em biết, để lấy cái số đông nhất mà làm tiêu-chuẩn, thì tôi đây không khi nào dám quên cái nghĩa-vụ ấy. Vậy xin có mấy điều kiến-giải của ngu-ý như sau này:

1. Khai đạo trí-thức
2. Nữ-công thực-nghiệp
3. Phụ-nhơn chức-vụ

Trong ba điều ấy chúng tôi đã nhiều lần bàn-bạc, và thực-hành thí-nghiệm, song chưa được hiệu-quả gì cho mỹ-năng, bởi vậy mà cái chế độ bất-bình-dẳng không sao đã phá cho dặng. Đáng buồn thay! Người dân bà ngày nay là thế nào?? Là cần phải trực tiếp với xã-hội, bởi cái tình thế xui nên, chị em ta không được bước thụt êm dềm như trước nữa, ngoài gia-đình phận-sự, còn cần phải mưu sự hạnh-phúc chung cho nhơn-loại, mà đã muốn như thế thì phải có học-thức, nhiên-hậu mới hành-động nổi. Vậy thời cái thời kỳ của chị em ta ngày nay, tức là một cái thời-kỳ đang đứng trong vòng huấn-luyện vậy.

Một đoạn văn-chương mấy cảm tình, mong bà cũng tâm lượng cho.

ĐÀM-PHƯƠNG Nữ-sĩ

Nhớ coi kỹ tới có bài của ông

Phạm-Quỳnh

Chủ báo Nam-Phong

Thế giới 100 năm về sau

« Đại đồng tạp-chi » xuất bản ở Nru-Do kỳ tháng hai mới rồi, có đăng bài « Thế-giới 100 năm về sau sẽ ra thế nào » của một nhà bác-học nước Hồng-mao đã suy-xét.

Trong bài ấy, đoán trước những điều như sau này:

1. — Chứng đó mỗi ngày mỗi đêm không phải là 24 giờ đồng hồ như bây giờ, mà những 48 giờ. Khi đó người ta sẽ lợi-dụng sức ngấm của sóng biển, mà hãm bớt sức chuyển-động của trái đất lại, cho nên đáng lẽ một ngày một đêm là 24 giờ, mà có thể kéo dài ra được 48 giờ.

2. — Hóa-học bây giờ đã nghiên-cứu ra rằng người dân bà có thai và đẻ con nít ở trong thai, đều là quan-hệ về lẽ hóa-học hết thảy. Vậy 100 năm sau, thế nào cũng có người chỉ ngồi trong phòng hóa-học, theo cách kết thai ở trong bụng người dân bà, mà đẻ ra được con nít.

3. — 100 năm sau, thì người ta sống tới 150 tuổi là ít. Khi đó sẽ có nhiều nhà sanh-vật-học, biết hết được những chỗ bí-mật trong cơ-thể người ta, rồi chế ra một thứ thuốc chích vào thân-thể, thì tự nhiên là người ta được sống lâu.

4. — 100 năm sau, người ta chỉ phải làm việc mỗi ngày là hai giờ thôi. Khi đó các đồ ăn uống, phần nhiều đều do hóa-học chế ra, cho nên sự sanh-hoạt dễ dàng, người ta không cần phải làm nhiều.

Yêu nước tiếc gì với nước!

Bà Nona Karolenko là người Nga, đẹp lắm, khách hữu-tình ai cũng ham mến mong-mỏi. Này có cuộc cách-mạng, bà trốn sang thành Vienne, là kinh đô Áo-quốc, tìm được một chỗ làm trong một cái nhà hàng có tiếng nọ.

Bà muốn cứu những đồng bào bị nạn mà đói khát, bà bèn định bán cái « hôn » để cho có tiền! Độc-giả có biết cách bán hôn ấy thế nào không? Ai chịu tức 400 đồng Nga, nghĩa là chừng non một ngàn đồng bạc của mình, thì bà chịu hôn vào má người ấy một lần!

Rồi thì cả cái số tiền ấy, bà để giúp đồng bào xứ sở!

~~~~~

## Mua Báo, Chụp Hình

Chư Quý-ông, Quý-bà mua một năm Phụ-nữ Tân-văn thì nhà chụp hình Khánh-Kỷ ở Saigon là hiệu chụp hình thiệt khéo nhất, sẽ chụp cho Quý-ông, Quý-bà một tấm hình cỡ carte-postale (9x14) mà khỏi trả tiền chi hết. Khi mua báo chúng tôi sẽ đưa riêng một cái giấy, trong hạn 3 tháng kể từ ngày mua báo, lúc nào Quý-ông Quý-bà muốn chụp cũng được. Còn vị nào ở xa, muốn cầu giấy chụp hình, dạng khi nào về Saigon chụp, thì xin viết thư, bốn-bao sẽ gởi tới.

P. N. T. V.



# HỌC-BỔNG CỦA PHỤ-NỮ VIỆT-NAM

Thành công ở ngay trước mắt

Chúng tôi đem hết nhiệt-tâm ra để khỏi-xuống lên việc lập học-bổng, thì chúng tôi đã tư tư rùng rùng sao anh em chị em đồng bào cũng nghĩ tới nỗi giống non sông mà lùn-thành cho. Quả như vậy thiệt. Trong khoảng hai tuần-lễ nay, không có một ngày nào là chúng tôi không tiếp được vài trăm cái thư, hoặc mua báo, hoặc viết thư khuyến-khích và trông mong cho công-việc ấy mau thành. Nghĩa là có nhiều anh em chị em đồng bào đối với việc ấy, hình như là có đầu sôi trong mạch máu, lửa cháy trong tâm can, cho nên mới có lòng sốt sắng hăm hở như vậy.

Chúng tôi không có chút nào tư-phu về công-phu hồ hạo của chúng tôi, nhưng không có thể nào không cảm động thiết tha và sự khuyến-khích tâm thành của anh em chị em đồng chí. Không cảm-dộng sao được? Có cô nữ-học-sanh đem số học mười đồng của mẹ cô cho ăn bánh, mà gửi cho bốn-báo để giúp học-sanh nghèo; có cô học thư của ông Trần-Văn-Miền, rồi lại bốn-báo hòa chỗ ở bên-Paris để gửi tiền sang giúp. Lòng thương đồng loại và việc nghĩa-cũ như thế, ai mà không hưng chí động lòng cho được.

Dưới đây, tức là bức thư của cô Lê-Thị-Vương nữ-tướng cho học-sanh số học là 10\$00 của mẹ cô cho để ăn bánh; và bài cô-dòng của bà Henriette Doan-Bá-Ninh, tức là người là chủ của ông Miền để gửi tiền sang giúp; chúng tôi đang lên, một là vì học-sanh nghèo thăm-ta những người đã có lòng hiếu-cổ, hai là để biểu-dương cái nhiệt-tâm của chị em bạn gái chúng ta.

Mong sao anh em chị em đồng chí ở gần xa, cũng đem nhiệt-huyết như vậy mà tôn-tên lên cho, thì chúng những làm về vang cho tiền-đồng-tộc về mai sau, mà ngày bây giờ đây chúng tôi đã dám nói chắc rằng việc lập học-bổng thành, hen trong ba bốn tháng nữa, sẽ có người học-sanh thứ nhất, lãnh Việt-nam Phụ-nữ Học-bổng, đúp tui qua du-học bên Pháp.

P. N. T. V.

## Một bức thư rất cảm-dộng

Travinh, le 17 mai 1929

Ông chủ nhiệm báo P. N. T. V.

Tôi nhờ người chị em bạn cho đọc tờ P. N. T. V. số 3 thấy Quý Báo có lòng hảo hiệp lập học bổng cho học sanh nghèo du học. Tôi đây cũng còn nhờ cha mẹ mà ăn học, không làm gì ra tiền. Nay tôi có 10 \$00 của mẹ tôi cho để mà ăn bánh. Song tôi dành nhỉnh xài 2, 3 tháng, tôi rất vui lòng mua mandat gửi tặng cho ông để vào sổ liên phụ cấp cho học sanh du học.

Đầu tôi nhỉnh xài trong 2, 3 tháng cũng không sao.

Tôi rất cầu chúc cho quý báo thành hành thì rất may cho quê hương, gửi theo thư này 1 cái mandat N° 066724 xin ông thấu nhận.

LÊ-THỊ-VƯƠNG

Nữ-học-sanh trường nữ-học Travinh.

## Vài lời tâm huyết!!!

Ngoài trời mưa gió lạnh lùng, một người đàn-bà ở trong nhà, ngoài việc và may thêu thùa không còn gì hơn là đọc báo Phụ-nữ. Những lúc gặp phải cảnh buồn, muốn có một cuộc tiên khiển cho qua thì giờ, trừ bộ bài cáo, từ-sắc ra cũng không còn gì hơn là đọc báo Phụ-nữ. Vậy thời Phụ-nữ Tân-văn ra đời, chị em ta nên mừng, mừng là bước tương lai của phụ-nữ Việt-nam đã có người đánh trống rung chuông, dục dắt chị em chúng ta lên một bước đường mới.

Vả lại mua báo « Phụ-nữ Tân-văn » chẳng những là được một cuốn sách dạy cho mình biết làm trọn bốn phận

của mình, mà lại giúp được anh em học sanh nghèo đi du học nữa. Chị em loth sao?

Em chẳng quản tài sơ trí mọn, gọi là bàn góp vài lời, hay khen hèn chê, đều đó trông nhờ nơi chị em nhiều lắm.

Chị em đọc cuốn « Phụ-nữ Tân-văn » số ba mới ra ngày 16 Mai 1929 này chắc hẳn là không thể bỏ qua được cái bức thư viết bằng nước mắt của ông tú Trần-văn-Miền, hiện thời đương du học bên Pháp quốc. Ông tú Miền cũng là một người trong một bọn dân Annam nghèo, đương chìm nổi trong cái biển « Nghèo » nơi khách địa. Bức thư chưa xốt đó, chị em đọc qua, người nào dễ cảm xúc, chắc không thể ngừng giọt nước mắt cho được. Huống chi không phải là một mình ông Trần-văn-Miền, chịu cái đoạn trường ấy ở Paris đau, còn biết bao nhiêu anh em vì cái chí khí, cái lòng mến học, trốn nhà bỏ cửa, ngàn dặm xa khơi, đem tâm thân yếu ớt, dầy gió dạn sương, qua bên đó mà chia xẻ cái đoạn trường cùng ông Miền.

Cái sự đau khổ ấy, ông Miền đã nói ra rồi, ông nói rằng, đau khổ đến nỗi không còn nước mắt mà khóc. Chị em đọc đến câu này xin hãy xếp cuốn « Phụ-nữ Tân-văn » lại một bên, gát tay lên trán nghĩ cho kỹ giùm coi. Than ôi! người ta khi gặp phải cảnh khổ trong lòng, trừ mấy người gan đồng dạ sắt thì chỉ có giọt nước mắt khóc ra là có thể bớt đau bớt khổ được một đôi chút. Anh em học sanh nghèo bên Pháp khổ tới nỗi không còn nước mắt mà khóc, thì chị em cũng nên xét cho rằng cái khổ đó đã đến cực điểm rồi.

Chị em mình đây bởi còn đi học, thiếu một miếng giấy chặm, một cây viết chì, lỡ nhà nghèo không có tiền cho mua, còn lấy làm tủi hổ thay, huống chi anh em mình lưu

## Y-KIỆN TỰ-DO

Cảm tưởng của một người đọc báo.

Đã nam-chân rút sắt, các trụ điện-khi ở mọi nơi, là chỗ gặp-gỡ của điện-khi: đó là luật hấp-lực thuộc về vật-chất vậy.

Trong đường tinh-thần cũng có cái luật ấy. Phụ-Nữ-Tân-Văn là một cái trung-tâm-diểm lớn, có một cái sức rất to; sức đó là tư-tưởng. Bạn đọc-giã ở khắp mọi nơi à bao nhiêu cái trụ đặt ở dưới gầm trời này, vẫn là đồng tánh-chất với cái bộ máy lớn làm trung-tâm, cho nên cùng nhau có cái sức rút rất mạnh.

Tôi đọc mấy bài của Phụ Nữ Tân-Văn nói về tình-cảnh con em tuấn-tú của nước ta, mà sanh ra cảm-tình, nhân nghiệm mới hiểu cái luật hấp-lực nói ở trên kia.

Tư-tưởng của quý báo rất là xác-thực, lời lẽ rất là cao-quí, mà diễn được cái khổ-cảnh của một hạng người quan-hệ ở trong xã-hội. Ôi, cũng là một hội một thuyền, cùng là đồng-lâm đồng-bịnh, tôi đây sao được mà không có đôi lời giải tỏ với các ngài.

Tình-cảnh của bạn thanh niên ta đau-dớn thật; người không đáng đi du-học thì lại có phương-tiền mà đi; kẻ đáng phải đi mười phần lại vì cái bịnh nghèo mà ôm lòng bỏ cái xuân-xanh trong xó tối! Mà cái xuân-xanh của họ tức là cái vinh-quan của xứ-sở đó!

Ôi, con ma Nghèo! Mi là cái chứng-cớ rõ-ràng về sự bất-công-bình của xã-hội! Ở thế-kỷ ngày nay, vô-phước thay là kẻ mang cái bịnh Nghèo!

Hoặc có kẻ nói: « Tôi chi xã-hội mà mang, tội là tội của bọn bần-dân, không biết làm giàu đó thôi! »

Tôi xin đoan-cuộc với thế-nhân: « Thế-nhân! Người cho kẻ nghèo là dở, là hèn, là đáng cái thân-phận khổ-sầu, ta xin thách người chỉ cái bằng cớ nào tỏ ra được rằng kẻ giàu đều là nhờ tài đức mà nên! »

Tôi xin đọc-giã miễn cho tôi khỏi tỏ bày ở đây những cái phương-sách làm giàu của hầu hết nhà phú-bộ. Tôi xin miễn sự đó vì kẻ ra thì đau lòng, mà chẳng ích lợi gì cho ai hết. Lòng tôi chỉ mong cho các ngài đều nhận rằng: Kẻ mang bịnh Nghèo chẳng phải là vì bất-tài hết, thường khi là vì một lẽ bất-công của xã-hội. Nếu chúng ta đều nhận như thế rồi, thì sao lại không nguyện một lời: « Phải cứu lấy kẻ nghèo, phải giúp cho họ theo đuổi sự học cho đến cùng! » Vì đó là Công-lý!

Bần-dân PHẠM-TẤN-THÌNH

Nước suôi CHATELINE nhẹ nhàn  
và tinh khiết

lạc bên nước người, phần thời học, phần thì lo tiền phòng, tiền ăn, tiền sách, thời cái khổ đó thấm bết chừng nào, viết mực nào mà tả cho hết được.

Nước ta đương cái thời bán khai này, nhưn tài thiếu hụt, cái số học sanh đã đuối mà về nước rồi, đem so sánh với dân số nước mình thời đã thấm vào đâu? Chị em đã biết yêu nhà, xin cũng nên đem chút tỏ lòng mà đền bồi cho nước. Muốn cho nước mình trở nên giàu mạnh...

..... thời bây giờ ta hãy nghĩ một cách giúp cho được nhiều nhưn tài.

Trong chị em chắc có người hỏi em rằng: Nhưn tài ở đâu? Em xin đáp: Nhưn tài đó sau này ra hay không, thành hay thất, là nhờ nơi chị em bây giờ, nhưn tài đó là mấy người học trò đã chịu cảnh khổ mà ông tú Miền đã mài mực bằng nước mắt mà viết thư về đó.

« Phụ-nữ Tân-văn » có cái ý kiến đào luyện nhưn tài, đã có lời hỏi đến chị em mình, vậy thời chị em há để mất một cái dịp may mắn vô song này, mà không hề bỏ, giùm giúp cho tờ Phụ-nữ sao?

Giúp tờ Phụ-nữ tức là giúp cho anh em, chia cùng anh em cái nỗi khổ lòng đã nói trên kia, cho anh em biết rằng anh em đã vì nước vì nhà mà không quản cái cực khổ, cái đoạn trường của anh em, thời chị em chúng tôi ở nước nhà, tuy không chia sẻ cái nỗi đau lòng đó cùng anh em được, nhưng cũng xin giúp anh em ít nhiều để tỏ cho anh em biết rằng chị em chúng tôi không bao giờ quên rằng anh em cũng là người Annam như chị em chúng tôi vậy.

Em cũng xin nhắc lại rằng chị em mỗi ngày nhịn ăn mấy miếng trâu, anh em nhịn một vài điều thuốc, mà làm được một việc đại nghĩa với nước nhà thời chắc chị em anh em cũng đồng ý kiến với em mà hồ hạo giùm giúp cho tờ Phụ-nữ Tân-văn được thật nhiều độc giả, sau nữa cái mục đích rất cao thượng kia sớm được thành hiệu. Chị em, anh em nên xét rằng: Phụ-nữ học-bổng mà sớm ra được một ngày thời anh em học sanh bớt được sự khổ một ngày, trễ một ngày, thời anh em thêm khổ một ngày. Xin chị em nên nhớ cho.

..... Đã là dân con trong nước, bất kể trai hay gái, hay hạng người nào đều phải, chung lo, huống chi chị em ta cũng là người trong nước, mà thấy những đau khổ của anh em mình đó lại làm mất nger tại điếc cho đành sao?

Em tự nghĩ rằng « Non sông gánh vát gái hòa trai » nên bọc bạch vài lời này, xin chị em xét lại.

Madame Henriette DOAN-BÁ-NINH

80 Rue Richaud Saigon

Nhiều vị gửi thư và mandat về mua báo mà không nói rõ là gửi từ số thứ mấy, ra ngày nào, rồi lại phiên trách rằng gửi dư, gửi thiếu, làm cho chúng tôi phải kiểm tìm mất thì giờ nhiều quá.

Vậy từ nay xin quý vị có mua báo thì xin chỉ biểu rành rẽ cho. Rất cảm ơn.

Theo tục-ngữ phong-dao

## XÉT VỀ SỰ SANH-HOẠT CỦA PHỤ-NỮ NƯỚC TA

Một vài ba năm nay, trong xã-hội ta, như là trong làng ngôn-luận, có nổi ra một danh-từ mới mà nhiều người lấy làm chủ-ý. Ấy là « vấn-đề phụ nữ ».

Đại-phàm các cái chế-độ trong một xã-hội, bất kỳ thuộc về mặt nào, hễ nó còn là thích-hiệp với xã-hội ấy thì nó không thành ra vấn-đề. Mà khi nó đã thành ra vấn-đề, ấy là khi nó không thích-hiệp nữa, xã-hội phải yêu cầu sửa-sang nó lại hoặc thay-đổi hẳn đi, để cho khỏi chướng-báng với sự sinh-hoạt hiện-thời.

Nước ta trải mấy thế-kỷ nay, dân-bà cứ thủ phận đàn-bà: Nuôi thì lo trao-dôi nữ-công nữ-nghề, có chồng thì lo « thờ » chồng nuôi con, việc đã thường mà lại củ, có ai nói tới làm chi, cho nên nó không thành vấn-đề. Đến ngày nay, nếu muốn trong nước cho tiến-hóa ra, thì hầu như trăm sự đều phải đổi mới cả mới được. Đã muốn đổi mới cả trăm sự, mà một sự sinh-hoạt của dân-bà còn cứ giữ y theo lối cũ, thì thiệt-thòi cho họ đã đành, lại còn vì có dính-díp có thể làm trở-ngại cho trăm sự kia nữa. Nói trắng ra mà nghe: Muốn ai nấy có quyền tự chủ về cá nhân thì phải bỏ cái kiểu gia-đình lớn (grande famille) mà lập ra gia-đình nhỏ (petite famille); nhưng dân-bà ta lâu nay đã quen cái thói chia-lòn ở dưới quyền bà-lão, em-chồng, ông-chủ, mẹ-o rồi, nay bỗng-chốc làm chủ trong một gia-đình, chưa chắc là xong. Muốn cho mọi người trong nước đều được độc-lập về đường kinh-lẽ, thì phải mỗi người đều có công-việc làm, nhưng dân-bà ta thuở nay là « quần » với ba ông lão quen rồi, bây giờ biểu họ ra mà xông pha sao được? Còn chưa kể đến những chuyện viển-vông như là nam-nữ bình-quyền, nữ-tử tham-chánh, chỉ nói sơ vài điều trên đó, đã thấy cái lẽ-lối phụ-nữ cũ không thích-hiệp với thời nay lắm rồi, cho nên nó mới thành ra vấn-đề.

Hễ đã thành ra vấn-đề thì thế nào cũng phải giải-quyết. Nghĩa là đã biết cái cách sinh-hoạt cũ không thích-hiệp rồi, bây giờ phải định theo cách nào cho thích-hiệp. Ấy là sự rất khó, phải hiệp nhiều ý-kiến và thăm-tìm dò-xét cho đến nơi, rồi mới quyết-định được, không phải chuyện chơi.

Có một vài kẻ thấy nước người ta có nữ-quyền rồi mình cũng lặn-lè xuống nữ-quyền, thấy nước người ta kết-hôn tự-do rồi mình cũng đòi kết-hôn tự-do, như vậy là xốc-nổi quá. Ý tôi thì khác. Tôi muốn rằng trước khi mình xuống những điều đó, mình phải xét lại coi nước mình đã cần dùng đến những của ấy chưa. Như là mình phải xét lại coi những của ấy mình đã có chưa; ngộ như nước mình đã có nữ-quyền rồi, đã có tự-do về hôn-nhân rồi, chỉ vì nó ngấm-ngấm không thấy được, làm cho

minh tưởng là không có mà mua về, như vậy, không những xốc-nổi thôi đâu, mà lại điên-dở nữa.

Cho nên, theo ý tôi, muốn giải-quyết vấn-đề phụ-nữ phải làm hai từng công-việc. Việc thứ nhất là phải suy-tầm cho biết cái tình-trạng phụ-nữ nước ta từ xưa đến nay ra làm sao; việc thứ hai là phải định phương-châm cho cách sinh-hoạt mới của phụ-nữ nên thế nào.

Tôi viết bài này, có ý góp một phần vào trong công-việc thứ nhất.

Muốn làm việc này thì sự cần nhất là phải căn cứ vào lịch-sử. Tôi nói lịch-sử, không phải chuyên chỉ về một bộ sử Việt-nam mà thôi đâu. Phàm những sách vở của ta từ xưa để lại, có một lời nào chép về đàn bà con gái, đều là làm tài-liệu cho chúng ta khảo-cứu được cả.

Song ngặt thay! cái hạng sách vở ấy ở nước ta thật là ít có. Có chăng thì cũng chỉ chép sơ lược về sự tích của một vài người, không đủ cứ lấy mà xét được cái tình-trạng chung của cả và phụ-nữ. Cho đến cả bộ sử Việt cũng vậy, ngoài những hạng nữ-khiết như bà Trưng bà Triệu, liệt-phụ như Nguyễn-thị-Kim, sử không có chép nhiều về đàn nữ-luân. Như vậy, cái phần hệ trọng như trong việc này là lịch-sử, thế mà chúng ta đã không trông cậy được rồi.

Túng lắm tôi phải nhờ đến tục-ngữ và phong-dao. Cái nguồn này không phải là khô khan, mà thật là đầy

Mây Bà Annam sang trọng!

Hay dùng thử thuốc giặt  
hiệu NITIDOL GONIN

đề giặt những đồ hàng và các thứ đồ tốt mình muốn. Thuốc NITIDOL GONIN là thứ thuốc mới chế, giặt quần áo khỏi phải dùng xà-bông, khỏi phải nấu, khỏi phải trả, không mệt nhọc.

Lấy một chút NITIDOL bỏ vào chậu nước nóng, bỏ đồ giặt vào rồi đi chơi hay làm công chuyện khác; một lát lấy ra xả và phơi là rồi, đồ đã trắng sạch mà không dũa không mục.

CÓ BÁN TẠI:

Đại-Pháp Đại-dược-phòng

Đường D'ormay số 84 - 90 Saigon.  
Maurice Barberousse, Nhứt-đăng bảo-chế-sử,  
Cựu-y-sanh tại Đường-dương Paris.

## VĂN-UYÊN

Nhấn ai

Nỗi niềm nghĩ đến má đau,  
Trông ai luống những dạ sầu ngàn ngơ.  
Nhớ ai ai kẻo hững hờ,  
Kìa lời thề củ bấy giờ là đâu?  
Ra vào mặt ủ mày chau,  
Ngắm non sông cũng một màu thê-lương.  
Ai ơi! thấu nỗi đoạn-trường,  
Hỡi ai ai có tư-lường cho đây!?  
Thơ-phóng mấy giọt lệ rơi,  
Hòa chung với mực gói người nhớ thương.  
Xin ai chớ khà phụ-phàng.  
Rồi ra ta lại gặp ta....

Hồng-Dương

Du Phú-Quốc cảm tác

Vượt biển qua đây mấy dặm ngàn?  
Dương-dông (1) dạo gót khách du-quan;  
Trên rừng dưới núi trong chùa Phật,  
Trước biển sau non giữa xóm làng.  
Phơi tuyết dầm sương vì chúng tộc,  
Trăm ngàn hoa-quả chiều buồn bã.

Giang-hồ-khách

Saigon

Saigon nguyên thị nhứt đô-hội:  
Đủ Tây, Chà, Chệt, Mọi, Cao-Mên.  
Kể chi là đất người quen,  
Tiêu-khiến cũng một đôi phen lếu lảo.  
Giadinh thành biên Lê cô-miêu,  
Cửu-Long giang bạn Pháp luân-thuyền.  
Cuộc bể dâu con tạo khéo xui nên,  
Mở cho rộng bước chơn người lịch-lâm.  
Kể phong vị sô-sa, nem nướng,  
Trái sầu-riêng, soài-tượng, chi é.  
Gió nam-phong từ biển đưa về,  
Giục lòng khách say mê rồi lại tỉnh.  
Giang-sơn ấy đem ra mà tỉnh,  
Chị em ơi phải gánh một vai!  
Nước non có đất có trời.

Hải-Khách

(1) Là tên một làng.

## MỸ NGHỆ BẮC

Bồn tiem kính trình quý khách rõ. Lúc này bồn tiem có rất nhiều: Kiểu ghế salon, mặt nu, mặt đá, tủ thờ, tủ kiếng bằng trắc, gỗ, cần chạm rất đẹp. Đồ đồng lọc, đồ đen kiểu lạ. Đồ thêu màu v. v. Xin quý vị chiếu cố bồn tiem rất mang ơn!

ĐỨC-LỢI

105, rue d'Espagne - SAIGON  
Kế dinh Xã-Tây

đủ và dồi dào. Về một phương-diện nào trong sự sinh-hoạt của phụ-nữ, cũng có ít nữa là một vài câu phong-dao để làm biểu-hiệu. Trong khi cực chẳng đã phải vớ lấy, mà té ra lại được thỏa thuê như vậy, thật là sự không ngờ!

Song có một điều tôi còn rất lấy làm chưa mãn-nguyên, mà chắc độc-giả cũng sẽ lấy làm không mãn-nguyên như tôi, ấy là những phong-dao của ta không có chỉ rõ câu nào phát sanh ra ở đời nào, làm cho nhà khảo-cứu chẳng biết dò đầu mà tìm ra cái đầu-vết thay đổi về các thời-đại. Trong bài này của tôi, có một điều ấy là đáng tiếc!

Phong-sử có đủ tang chứng về thời-đại, chúng ta có thể nhờ đó tìm ra cái đầu chun tiến-hóa của cuộc sinh-hoạt phụ-nữ từ xưa đến giờ nó đi ra làm sao, nó hướng về phương nào, thì thật là có ích cho sự kinh-nghiệm của chúng ta lắm vậy. Song vì thiếu một chút đó, thành ra bài này kém mất giá-trị mà cũng giảm mất hiệu-lực nữa.

Mười phần tài-liệu trong bài này thì chỉ một phần cậy ở sức nhớ của tôi, còn hết chín phần nhờ ở hai cuốn sách « Tục-ngữ phong-dao » của ông Nguyễn-văn-Ngọc. Tôi phải có mấy lời thanh-minh ấy ở đây để cho ai nấy biết bộ sách của ông là có ích.

Đây dần lên như là lời giáo-dầu; trở xuống mới vào chánh-văn bài khảo-cứu của tôi.

(còn nữa)

PHAN-KHÔI

Rượu Cỏ-nhất BISQUIT DUBOUCHÉ  
là thứ tốt nhất.

Thượng Đẳng Dược Phòng

SOLIRÈNE

Ở ngang nhà hát tây

PHÒNG RIÊNG ĐỂ THỬ NGHỆ THEO CÁCH HÓA HỌC

THUỐC BẢO CHÈ SẮNG

TRỪ CÁC VỊ THUỐC - ĐỒ VẬT HÓA HỌC

LÀNH ĐẠT-ĐỀ PHÒNG HÓA HỌC

CÓ BÁN ĐỦ ĐỒ KHÍ NGHỆ VỀ VIỆC MỎ XE ĐỒ ĐỀ CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ TẬT DÙNG

SỞ RIÊNG ĐỂ CHẾ THUỐC THEO TOA QUAN THẦY LÚC GẤP RÚT TRONG BUỔI TRƯA VÀ NỬA ĐÊM KHUYA KHOÁT

Bán thuốc trong Lục-tỉnh không tính tiền gửi

LÀM KIẾN CON MẮT THEO CÁCH Y-KHOA

Bản đủ đồ dùng trong việc trồng rừng

Đồ nghệ về việc chụp hình - Dầu thơm đủ thứ

Làm Đại-lý cho hãng "KODAK"

## CUỘC THI KIỀU

(Bài đáp thứ ba)

Phụ-Nữ-Tân-Văn vừa ra đời mà mở ngay cuộc đố về Tù-Kiều thời thật là thú-vị và hữu-ích lưỡng-toàn. Thú-vị vì rằng cơ quan của dân-bà mà vụ-tất đến Tù-Kiều là một người tài-sắc rất mực; hữu-ích, vì rằng ý-kiến của đồng-bào về nhân-cách Tù-Kiều rất là phân-vân, nay bày ra cuộc điều-tra này tất có ảnh-hưởng đến trí phán-đoán của người mình.

Tôi xưa nay ưa ngăm Kiều, và băng-khoăn vì thân-thể của Kiều; cho nên sẵn lòng giải-tố tình-ý của mình với nam-nữ đồng-bào trong cuộc thi này.

Ồi! khen hay ché, cái lẽ thật là khó định thay! Khen hay ché há có định-luật được ư? Việc đời, người đời, thì thiên-hình vạn-trạng, tùy phương-diện mà sự khen chê cũng đổi. *Cứ sự ta cho Tù-Kiều là một người nhi-nữ tâm-thường như Tù-Vân thì hẳn là đáng khen về cái nghĩa bán mình rồi, còn bán chỉ nữa?* Song trong bài này, tôi ưng xét Tù-Kiều là một nhà thương-lưu trong nữ-giới, có tài-sắc hoàn-toàn; cũng như tôi công-nhận ông Nguyễn Du, tức là người lấy tâm-sự Kiều mà tả tâm-sự mình, là một bác chí-sĩ.

Kiều không biết giữ danh-dự cho châu-đảo, không biết cái danh-dự khát-khe của các bác chí-sĩ anh hùng ở trong các truyện La-Mã, Hy-Lạp; không biết giữ tiết cho thật sạch, giá cho thật trong, thường chỉ biết «Xử-biến lòng-quyển», cũng là «đánh liều nhắm mắt đưa chân», thành ra cuộc đời thật là nhiều chỗ đáng chê. Gặp khi nhục-nhã, chỉ biết chau-lòn; như hồi trốn với Sở-khanh, bị bắt về, bị đòn gĩa, thì lại năn nỉ: «Chút lòng trinh-bạch từ sau xin chừa!» Ồi! cái lòng trinh-bạch ấy, cái danh-dự ấy sao mà bỏ lăm vầy! trinh-bạch mà chừa, danh-dự mà rời, thì còn chỉ nữa! *Kiều thật là đáng chê vầy.*

Rồi ăn cắp chuông vàng khánh bạc; báo ân báo oán; hầu rượu cho Hồ-Tôn-Hiến là đứa đã giết chồng mình; trở lại với Kim Trọng, «ngoài là vợ chồng mà trong là anh em...» Kêu gọi đó là «chữ trinh còn một chút này...»!

Không. Chữ trinh cũng như danh-dự, một là còn nguyên, hai là không có chỉ cả, chứ không có giữ nửa chừng mà được đâu! Cũng như cái đạo Trung-Dung, hề có giây-phúc nào mà không giữ thì chẳng phải là Đạo nữa rồi!

Cụ Nguyễn-Du, tôi tiếc cho tài-năng của cụ, mà tôi chê cái đạo lý của cụ! Đã biết nghĩa-vụ là phải tận trung với nhà Lê, sao không phục-nghiệp cho nhà Lê? Sức có không làm nổi thì cụ cũng hãy liều đi! *Một là sống lưu là chết, chứ danh-dự đâu lại có ở giữa đường như thế kia!* Cụ chẳng làm được như vậy thì chớ, lại thờ nhà Nguyễn, ăn lộc nhà Nguyễn, còn thua Bà-Dì với Thúc-Lê nữa! Ăn lộc của người thù mà miễn-cường làm việc, đó là cách cử-động của người quân-tử sao? Đời cụ thế là hỏng!

Cô Kiều, tôi tiếc cho tài-sắc của cô, mà tôi chê cái đạo lý của cô! Sao cô không biết quyết một thờ thần Danh-Dự mà nỗ ép mình sống như sống nhốt trong bao nhiêu lâu? Cô rước khách, cô dứt chồng người, cô ăn-cắp, cô nói láo, cô ca hát cho kẻ giết chồng cô được nghe, cô còn dám trở lại với người ước-nguyền ngày xưa, người dân-bà đạo-dức cô như vậy sao? Đời cô thế là hỏng!

Ái xết cho kỹ sẽ thấy cái kết-quả xấu của một cái đạo lý cũ từ ngàn xưa, ngày nay vẫn còn di-hại trong xã hội...

Thạch-Lan

### Nhờ có một bài văn mà được 250 muôn bạc gia-tài

Chỉ có bên Huế-kỳ mới có những chuyện lạ như vậy. Có một nhà cự-phủ xem báo thấy một bài đăng trong ấy, đọc đi đọc lại, rất là cảm phục cái tài văn chương và tư-tưởng của tác-giả. Ông bèn hỏi dò người viết bài ấy là ai, và cho tên người ấy nằm vào trong chức thư của ông.

Mới rồi nhà triệu-phủ — tên là Matienen ở Chicago — ấy tạ thế, trong chức-thư có dặn lại để cho ông Pierre Challenge, làm báo ở Philadelphie, 250 muôn bạc. Pierre Challenge chính là người viết bài báo mà trước kia nhà triệu phủ đã ngợi khen đó.

Coi vậy thì ai dám biếu là văn chương không cao giá. Ông Nguyễn-khắc-Hiếu than thở rằng: « Văn-chương hạ giới rẻ như bèo » mà phải gánh lên Thiên-Đình bán, có biết đâu rằng văn-chương hạ-giới cũng mất tới bực đó hay không. Xem câu chuyện này có lẽ ông Lân-Đà sửa-soạn giong gành «Giấc mộng» và «Khối tình» sang Mỹ-châu mà bán!

Cho mượn máy viết và sửa các thư máy, bán đồ phụ tùng máy viết, xe máy xe hơi, đồ đèn khí, máy hát và đĩa Nam Trung Bắc Tân-Cao-mán, có tài riêng về nghề khắc hình vô đá, vô thau, đồ mộ bia, khắc con dấu bán xe hơi.

Có bày nhiều đồ mỹ-nghệ rất khéo tại nơi tiệm ĐỒ NHƯ-LIÊN

91-93 Rue d'Espagne 91-93  
Téléphone 690



### Pohoomull Frères

SÁNG LẬP NĂM 1858

54 — 56 — 58 Rue Catinat — SAIGON

Cửa hàng Bombay bán ròng hàng lựa cực hảo hạng. Hàng tốt, giá rẻ, mua bán thiệt thà. Bán sỉ, bán lẻ, hàng gì cũng có.

### An-nhơn của học-sanh nghèo

Bảng này sẽ đăng qui danh của các nhà nghĩa hiệp đã mua báo P. N. T. V. mà mua báo P. N. T. V. tức là giúp cho học-sanh nghèo du học, cho nên các ngài có tên sau đây, chẳng những là độc-giã yêu quý của hồn-báo mà lại là ân nhân của học-sanh nghèo ở nước ta vậy.

Danh sách của các ngài, khi lập học-bổng xong sẽ ghi vô quyển sách vàng để đời về sau. Chư vị đã gởi thư và mandat đến mua báo, hề liếp được báo và có thấy tên vô bản này là đủ, miễn cho chúng tôi về sự gởi biên lai và thư trả lời đừng tránh bớt phí tổn.

- 80 Ông Cao Văn Luông, ở làng Long Hưng Mytho.
- 81 Ông Bùi Tiên Sinh ở Shatrang, Trung kỳ.
- 82 Bà Đỗ Văn Định, nhà giấy thép Koki.
- 83 Cô Nguyễn Thanh Quan, Nữ giáo, Tâyninh.
- 84 Bà Võ Thành Vinh, Inspection Mytho.
- 85 Bà Nguyễn Nghĩa An, Nhà Thương Chợ-quán.
- 86 Ông Nguyễn Trọng Đình 175 rue Lagrandière Saigon.
- 87 Ông Phan Văn Tiền, Sec des Moeurs - Cholon.
- 88 Ông Trần Công Phát, bưng S. I. T. Saigon.
- 89 Bà Đặng Thị Đường ở Thới Bình - Cantho.
- 90 Ông Nguyễn Thuận Thảo, Plantation R. H. Trangbàng.
- 91 Cô Không Thị Thiên Hiền, Nhà In Bểtre.
- 92 Cô Nguyễn Khoa Điện Liên ở Bồng Sơn - Trung kỳ.
- 93 Ông Đinh-vân-Củ Instituteur, Triton Chaudoc
- 94 Trần-thị-Ái, 256 Hàng-giấy Namdinh
- 95 Ông Lương-Thái, 108 Rue Albert Ier Saigon
- 96 Ông Thọ, Phủ An-hóa, An-hóa, Mytho
- 97 Bà Hồ-vân-Sái, 127 Rue Hamelin Saigon
- 98 Ông Lê-tri-Thịnh, Chimiste à Dầu-tiêng Thudamot
- 99 Nguyễn-dinh-Kinh à Tin -Túc Cao-bàng
- 100 Ông Vương-Huân, 19 Rue du Lac Hanoi
- 101 Ông Lê-vân-Bích 84 Escourbet Gocong
- 102 Ông Huỳnh-dức-Trạch, Professeur à Travinh
- 103 Bà Lê-thị-Thế, Propriétaire à Thudamot
- 104 Lương-vân-Hệ Instituteur à Travinh
- 105 Bà Nguyễn-hữu-Quí, 203 Rue Douaumont Cầu-kho
- 106 Cô ba Cáo, Propriétaire M., Hòa-hiệp-hưng, Tân-an
- 107 Ông Ngô-dinh-Cán, Agent Technique, Dalat
- 108 Cô Phan-thị-Thân, Thương-chủ, Cần-giộc Cholon
- 109 Nguyễn-vân-Dậu, nhà Dây-thép Cantho
- 110 Cô Nguyễn-thị Hồng-Mai, 107 Ruelle Chaigneau Saigon
- 111 M. Tân-thành-Hiền Photos à Thotnot
- 112 Cô Thân Ngọc-Bích ở Phụng-Hiệp
- 113 Bà Tôn, nhà Dây-thép Cantho
- 114 Nguyễn-vân-Tường Instituteur, Mỹ-Phước Thudamot
- 115 Bà Paul Xuyên, 331 Rue Cây-Mai Cholon
- 116 Bà Nguyễn-vân-Ngọc dote tư Vàng, Rue Henry Bienhoa
- 117 Cô Võ-thị-Cho Instituteur, Bình-Tây Cholon
- 118 Cô Nguyễn-thị Yếu-Dung.
- 119 Bà L. Carrère, Commis Greffier Baclieu
- 120 Cô Hạnh-Hồng, chez Phước-Mỹ Giadinh
- 121 Ông Lê-vân-Phụng Médecin Indochinois Saigon
- 122 Cô Hồ-thị-Sao, 16 Rue Lê công-Tuân Chaudoc

### Một thứ CRÈME

Dùng ban ngày, làm cho da mặt được trắng trẻo, mịn-màn và không trôi phấn.

### Một thứ CRÈME

Dùng ban đêm, làm cho da mặt sạch sẽ và tươi tắn lại.

Hai thứ-CRÈME này đựng chung trong một vỏ sành có hai ngăn; ấy là cái nguyên chất tuyệt diệu của thứ:

Kháp nơi đều có bán

Đại lý độc quyền:

Hàng LUCIEN BERTHET & C<sup>ie</sup>

Bd Charner. — SAIGON



Une Crème de Jour qui embellit et fait tenir la poudre  
Une Crème de Nuit qui nettoie et reconstitue l'épiderme

Ces deux produits jumeaux préparés dans un pot à deux compartiments voila le principe merveilleux de la



Crème Siamoise

CHỈ



HIỆU

PATRIE

PACHOD FRÈRE & C<sup>ie</sup>  
— LYON —

# VỆ-SANH

## Phép cho con nít bú



Con nít mới sanh ra, yếu ớt, trần trụi lạ lùng cả thấy, thì phải nhờ sự săn sóc và sữa của mẹ nó. — Ở thế gian không có con thú nào đẻ con ra rồi bỏ, chẳng săn sóc bao giờ. Mỗi loài thú đều có sữa riêng, loài nào theo loài nấy dựng cho con bú. Tạo-hóa sanh ra như thế nên con ai nấy cho bú thì tốt hơn.

Sánh đi, sánh lại có loài người, vì khôn lanh, quý quýt, làm cách này bỏ cách

no, nên nhiều khi phải trái lể.

Một hai khi, nếu người mẹ bị bệnh truyền-nhiễm, như ho lao, hoặc bệnh-dạ, củi, thì phải giao con mình cho người khác cho bú hay là nuôi cách khác; khi có bệnh như vậy thì phải đến hỏi quan thầy.

Lúc bấy giờ, sung sướng nhiều bề, nhiều người dờn bà làm cách sang trọng sợ cho con bú mất ngày giờ, mệt nhọc, cực khổ, đi chơi, đi dạo chẳng được, mà lại thêm sợ mất duyên, nên không chịu cho con bú để đi mượn vú về cho bú thế cho mình. Ấy thì cũng được, song được cho bốn phận mình và con mình mà thôi; phải ngó lại bốn phận con vú, người nghèo khổ, nhiều khi bầm tiền, phải lìa con mình ra mà đi nuôi con người khác. Thường thường con lìa mẹ ra, thì ốm o gầy mòn, bú lẩn bú lóc, bữa đói bữa no, nhiều khi đau ốm phải chết. Còn mẹ mà nuôi con người dưng đầu ăn tiền bạc bao nhiêu cũng chẳng thương con người ta cho bằng con mình. Khi thương yêu được, mới săn sóc kỹ càng được, vì sự thương yêu chẳng phải là vật bán buôn. Chẳng phải vậy mà thôi, trước khi mượn vú phải đem nó đến quan thầy coi nó có bệnh hay không. Nhiều đứa nhỏ cha mẹ sanh, mạnh giỏi, tuyền vẹn mà phải bị bệnh tim-la sang độc vì bệnh của người vú sang qua cho nó. Có khi, lúc mượn, người vú không bệnh, mà hai ba tháng sau người vú bị sang độc thì nó cũng làm hại cho con mình vậy.

Mình cho con mình bú mỗi ngày, mỗi giờ mình đều thấy nó, săn sóc nó, hun hít nó, coi nó càng ngày càng lớn, bởi máu của mình, đầu cho cực khổ cho mấy mình cũng rán công được vì là con của mình, vả sự thương con có chỉ vui về cho bằng cái miệng đứa nhỏ mới biết cười và mới biết nói đó để một hai tiếng ba ba đầu. Tự cổ chí kim, bất kỳ xứ nào ai ai cũng là kính nhường và quý trọng cái hình, cái tượng về người mẹ cho con bú. Chẳng phải quý trọng như vậy mà thôi, khi mình cho bú, chẳng thấy vợ cực khổ thì nở lòng nào mà ngó lơ đầu, sao cũng ở gần vợ con mà hủ hỉ với nhau, chẳng đi hoang dăng rượu chè cờ bạc.

APOLLINARIS là một thứ nước suối tốt nhất để uống khi dùng bữa.

Còn khi mình giao cho con vú, ý có người nuôi và săn sóc con mình, thì mình có ngày giờ rảnh, nhiều người chẳng biết làm gì, rủ đi đánh bài bạc hát xướng, lo trau giồi nhan sắc, còn ông chồng thấy mình không có quần tới việc nhà thì buồn ý bỏ đi chơi bởi xài phí; đi làm rồi chiều đi ăn nhà hàng, đi coi hát, dạo chỗ này chỗ nọ, lên xe xuống ngựa: té ra hai đàng xài tiền vô ích cả hai, chồng đi ngà này, vợ đi ngà khác, làm ra mất đều lịch sự về phong hóa và một hai khi phải đổ nợ, sanh chuyện rầy rà, chẳng ngó ngàng gì đến con cho lắm.

Ấy là nói sơ vài lời bất tiện về sự mượn vú cho con bú. Còn sự cho con bú sữa thú, sữa bò, sữa dê hay là sữa lừa. Một điều phải nhớ luôn luôn: ấy là con nít còn nhỏ chừng nào, lại lấy làm khó nuôi nó bằng sữa bò, vì nhiều khi nó phải bị ầu tả mà phải chết. Như đứa nhỏ bú sữa mẹ được ba bốn tháng rồi thì bộ can trường nó đã có sức mạnh thì có lẽ nó chịu sữa bò được hơn lúc mới sanh. Bởi vậy bên phương Tây có nhiều hội làm phước, cho tiền bạc phụ trợ cho mấy người nghèo trong một hai tháng lúc mới đẻ, làm như vậy để cho mấy người dờn bà đó khỏi lo chạy ăn trong lúc ấy và có ngày giờ mà lo săn sóc đứa nhỏ mới sanh. Đờn bà lấy làm khó mà dứt sữa cho con mình khi mới cho nó bú được một hai tháng. Như vậy thì lúc mẹ đi vắng hay là đi làm công việc thì cho con nít bú sữa bò, còn lúc ở nhà thì cho bú sữa mình. Còn như người nào rảnh được mà không đủ sữa thì cho con bú nửa sữa bò và nửa cho bú vú. Nuôi như vậy cũng được mà phải chờ cho đứa nhỏ ít nào cũng được đôi ba tháng.

(Còn nữa sau sẽ tiếp theo).

Y Khoa tân-sĩ TRẦN-VĂN-ĐƠN.

## CÁC CÔ! CÁC BÀ!

Cha chả! Chừng em của các cô các bà biết nói, thì các cô các bà sẽ dạy bảo thế nào? Sẽ biểu ăn uống thức gì?

Có phải là biểu chúng nó ăn dùng rỗng rả một thứ sữa đặt NESTLÉ chẳng?

Ồi! Con hỏi con hỏi!  
..... Uống sữa

NESTLÉ

## GIA CHÁNH



### Nấu ăn

Từ hôm tôi mở mục Gia-chánh tới nay, được nhiều bà nhiều cô ưng ý, cho rằng tôi chỉ cách nấu ăn như vậy thật là có ích cho nhà nghèo lắm. Lại tôi có tiếp được thư của nhiều bà nhiều cô ở xa gửi lại chỉ cho cách nấu nhiều món.

Vậy số này tôi xin ngưng bài của tôi mà đăng lại của quý bà quý cô một vài tuần để hiến cho chị em nhiều món mới lạ.

Cao-thị NGỌC-MÓN

### Cua biển xào với bún tàu.

Cua chừng 2 con, đem về lột mai yếm, rửa cho sạch bỏ lược, rồi gỡ lấy thịt. Bún tàu và nấm thơm chừng 1 cân, đem ngâm nước để cho nở. Bún tàu dài quá thì phải cắt ngắn đi để khi ăn cho dễ gắp. Thịt heo nạc chừng 100 gr, hành tây 1 củ, và nấm thơm đều cắt dài ra theo như sợi bún tàu. Đổ mỡ vào chảo để cho nóng sẽ bỏ hành tây vào mà xào cho vàng, chừng hành vàng rồi bỏ thịt heo và thịt cua vào, rồi tới bún tàu và nấm thơm, nêm mắm muối cho vừa rồi xào lên cho đều để muối thấm vào mấy thứ đó, rồi cho vào một chén nước lược cua mà đã rửa riêu, cho tới hồi chín bún tàu và cạn hết nước thì được.

Khi ăn thì bày lên trên mặt đĩa mấy ngọn ngò và rắc vô chút tiêu cho thơm.

### Căng giò hãm với khoai tàu.

Mua giò heo đem về lấy nhíp bắt cho hết chun lông, cạo rửa cho kỹ, chừng nào căng giò thiệt trắng nõn, thiệt sạch rồi thì bỏ vô nồi, đổ nước lạnh cho ngập hết căng giò mà hãm. Khoai tàu thì gọt vỏ, cắt lớn bằng hai ngón tay một. Chừng nào căng giò như sẽ cho khoai tàu vào và nêm mắm muối cho vừa, để chừng một lát khoai như là được.

### Căng giò hãm với củ sen.

Căng giò hãm với củ sen cũng làm theo như kiểu hãm với khoai tàu đã nói ở trên

### Căng giò hãm với măng.

Măng tươi hay măng khô cũng được, đem về đều phải bỏ lược 2, 3 nước, kỹ cho tới hết đắng mới thôi. Măng tươi thì cắt xéo lớn bằng 2 ngón tay, dài chừng 2 đốt, còn măng khô thì cũng cắt dài chừng một ngón tay.

Căng giò cũng cạo rửa cho thiệt sạch rồi bỏ vô nồi mà hãm, chừng gần như rồi bỏ măng vào, nêm mắm muối cho vừa rồi lại hãm cho tới lúc cả măng và giò đều thiệt như thì ăn mới ngon.

### Cua biển hấp với hột vịt

Cua biển lựa con nào cho thiệt chắc sẽ mua (1), đem về lột mai yếm rửa cho sạch, bỏ vỏ nội, lược cho chừa và để cho nguội, sẽ gỡ lấy thịt. Lấy thịt heo nạc chừng 100 gr, nấm thơm chừng 6, 7 cái, hành tây một củ, đều băm ra cho nhỏ, đổ lên với thịt cua, đập vô chừng 2 cái hột vịt (phải nhớ lấy lòng đỏ để riêng ra mà đổ lên trên mặt về sau chớ), cho vô chút tiêu và chút nước mắm và trộn lộn tất cả với nhau cho đều rồi đổ vô đĩa. Còn cái lòng đỏ đã để riêng ra đem đổ lên trên mặt, trước khi đổ vô đĩa nhớ thoa vô mặt đĩa một chút mỡ nước để khi đem ra khỏi dính đĩa. Như vậy rồi cho vô nồi mà chưng cách thủy. Nếu có quả bắp thì cho vô quả mà bắp càng tốt lắm.

Madame HƯƠNG-NHỆT. — (Hà Nội)

(1) Một con cua khá lớn.

## Ai phải bình trái trời?

Tôi tên là Trần-văn-Thịnh ở làng Tân-qui-tây, xin cho anh em chị em hay rằng: ai phải bình trái trời tui kêu là «Trái-Giông» mau mau đến tận nhà tôi, tôi có thuốc cho không, không ăn tiền chỉ ráo.

Vậy quý độc-giả ai có đọc bài này nghe người nào có bệnh thì làm ơn chỉ dùm làm phước, chẳng cần mớ nóng, hoặc dương mà không xuống, có trặc trở đều chi, tôi đều có thuốc cho hay lắm, vì là thuốc ngoại khoa gia truyền rất hiệu nghiệm, song xin nhớ một điều là chẳng luận nghèo giàu tôi đều hiến thuốc cho mà đừng chờ không ăn tiền bạc chỉ hết, rằng nhớ.

Trần-văn-Thịnh  
nhà ở làng Tân-qui-tây  
SADEC

## Hỏi các Bà!

Xin lưu ý đến Sáng lải

Vì bệnh sáng-lải rất là nguy hiểm, muốn cứu tiểu-nhi mắc phải bệnh này, thì nên cho uống thuốc hoàn « Diệt trùng Rudy »

Các bà nên dùng Thuốc Bỏ huyết Rudy

Trị các bệnh sau này rất thần hiệu: Đường kinh trối, sứt, tác-kính, băng-huyết, v. v.

Còn muốn cho tin thật thêm tráng kiện thì các Bà nên dùng thuốc bỏ:

« Hypertonic Mixture Rudy »

đã ngon ngọt dễ uống lại còn được thêm: Sức mạnh—Tinh-thần—Nghị-lực.

Có trữ bán ở nhà:

Pharmacie NORMALE Rue Catinat  
SAIGON

## Nghề may



Ngày nay chúng ta rất may được trông thấy báo «Phụ-Nữ Tân-Văn» ra đời.

Tờ nữ báo này là cơ quan trọng yếu cho đời mà như là cho phe phụ nữ chúng ta, chỉ em ta thôi là nên để ý. Vì sao? Vì Phụ-nữ Tân-Văn ra đời là có ý muốn rèn đúc cho chúng ta trở nên người phụ nữ gồm đủ 4 chữ: Công, ngôn, dung, hạnh ở chốn gia đình và muốn đưa đức ta vào con đường quang-minh để trông thấy những điều cái, cách hay của phụ nữ nước ngoài.

Tôi tuy tài hèn, nhưng cũng xin rằng kẻ vai gánh vác một vài trách nhiệm nhàn nhàn, mong sao cho khỏi đến nỗi là vô-ích, để chị em ta trong giờ dư-làm ban cũng được tìm mồi chữ và trở nên cần kiệm. Bắt đầu số báo này xin nói về nữ-nghề.

## Kim

K. H.

Kim là một môn đồ nghề nhỏ nhích và rẻ tiền, nhưng rất là có ích lợi cho dân bà ở chốn gia đình và người thợ may trong xã-hội.

Kim làm bằng một loại kim cứng và chắc mà người ta tìm được ở dưới đất kêu là thép. Kể từ lúc thép còn nên khối đến lúc trở nên một vật hữu dụng cho đời thì thân hình trải qua biết bao nhiêu công thợ. Một người thợ khéo cũng nhờ bởi đồ nghề tốt và vừa tay. Nếu chúng ta muốn dùng mà may hay là theo một môn gì thì cần phải chiều theo vài bộ hay là hàng lụa mà mua kim; nếu đồ mỏng mà dùng kim to thì nó có lỗ lớn và chạy chỉ thành ra may vụng, còn đồ dày, cứng, dùng kim nhỏ thì hay gãy.

Kim có nhiều hạng: từ số 0 tới số 12. Nếu ta muốn may vải hay bộ thì dùng kim từ số 6, 7, 8, 9, còn đồ mềm mỏng thì dùng từ 10, 11, 12.

Khi nào khi trời ẩm ướt thì kim hay sét, vậy ta cần phải cất vào bao kim cho kỹ lưỡng chờ nên găm, vào vải mà nó phải sét và đóng sét vào vải nữa. Lê-thị Kim-Huê

## Những điều ở trong nhà nên biết

Một cách giặt khăn cho ra như mới

Những khăn dơ dàu của chị em thường dùng bằng nhiều hay là hàng tốt đẹp, nhưng giặt rồi lần thứ nhất thì làm sao nó cũng mất sự chiếu ngời (như cầm nhung, cầm kim v.v.) Muốn cho được tốt đẹp và lâu dài thì chị em cần phải coi theo cách sau đây mà thí-nghiệm.

Dùng sáp thiết và tốt, bỏ vào trong nồi nước, bắc lên nấu cho thật sôi, lược cho sạch rồi nhúng khăn vào trong nước sáp đã nấu rồi, vớt cho ráo, để vậy ửi thì nó sẽ láng và có ngời như khăn mới. Lê-thị Kim-Huê

Hãy dùng bột BLENDINE JACQUEMAIRE  
mà nuôi trẻ con.

## KINH TẾ

Phụ-nữ Tân-văn số 2 tôi đã viết vì sao mà Đồn-bảo phải chịu trọng về kinh tế, nay xin nói sơ về tình hình kinh tế của nước ta hiện nay, rồi sau sẽ bày tỏ phương châm bổ cứu.

**Nông.** Trong cuộc kinh-tế, quan-hệ nhất là sự xuất-sản. Ta sống dựa là nhờ những món sản-vật đất-dại sanh ra, mà thứ nhất là lúa.

Đông-Dương, nhất là Nam kỳ, sản lúa nhiều, song le nghề làm ăn còn đơn-sơ như hồi đời cổ, chưa thấy nhà nông ta lợi dụng trí-thức và máy-móc đương thời để giúp cho lúa thành hơn tốt hơn, lợi hơn.

Ngoài món lúa, còn nhiều thổ sản như bắp, mía, đậu, dừa, và các thứ cây trái, v. v. đáng lẽ cũng phải nhờ khoa-học mà phát đạt hơn xưa, vậy mà vẫn còn ở trong đường ấu-trĩ hết.

**Công.** Xin dùng chữ Công mà nói luôn nghề thợ và nghề máy-móc. Công cũng quan-hệ lắm. Nước giàu là nhờ nghề Nông, mà cũng phải nhờ Công-nghề. Lúa có nhiều, rồi cần phải có nhà máy xay ra gạo; bông vải trồng được rồi còn cần có kỹ-nghệ làm ra chỉ, ra vải. Và lại từ ăn mặc, đến nhà cửa, cái gì là không nhờ công-nghề? Sanh ở những xứ hoang-vu, đất chẳng sản động vật gì, thì dân cư càng phải nhờ nghề Công mà sống. Nói cho đáng, vài năm nay, liễu-công-nghề cũng có phát-dạt; trong làng xóm đã thấy có người lập nhà máy xay gạo nhỏ nhỏ; ở châu-thành thì nhà máy xay lớn và đã thấy nhiều những xưởng Annam sửa máy móc. Bây giờ ngoài bọn Sĩ, Nông phú-quí, đã thấy có người nhờ làm công-nghề mà có danh-giá. Tuy vậy vẫn là đơn-sơ lắm, còn thiếu thốn nhiều. Coi từ ở trong nhà chỉ châu thân ta, cây kim sợi chỉ, manh áo quần, thuần là công-nghề của ai đâu!

Đáng chú ý: Học trò bách nghệ ở Thủ-đầu-một và Biên-hòa cũng giỏi; ngặt vì ngoài vài món đồ làm chừng ở các kỳ đấu xảo, mà giá bán thật mắc, còn chẳng thấy dấu hiệu gì của họ trong thị-trường nữa. Ước sao cho Chánh-Phủ xoay cái chương trình các trường đó về đường ích lợi trước mắt. Làm sao cho bọn học sanh tốt nghiệp có thể đánh lại các nghề nhỏ lớn ở trong tay Hoa-kieu bấy lâu.

**Thương** Ở các thành phố đã thấy ít nhiều nhà buôn Annam có vẻ khá quan; song còn kém quá. Thường thì là mua ở các hàng Tây mà bán lại cho đồng bào ta; chưa có mấy nhà buôn bán ngay với nhà chế tạo ngoại-quốc. Như vậy thì mình chỉ là trung-gian, giúp các nhà buôn lớn chứ thiệt chưa có ích lợi gì cho cả nước.

Về Thương-nghiệp, người Nam phải có can-đảm, phải mở rộng nhận-giới mà giao-thiệp với các nước ngoài, mới có mấy điều lợi cho xứ-sở như: 1. Mua hàng ở lò chế tạo thì được giá rẻ; 2. Bán hàng ra ngoài thì bán được giá cao, vật-sản nước nhà nhờ đó mà tiêu-thụ ở ngoại-quốc nhiều. Như vậy thì nhà buôn ta vừa làm giàu cho mình, mà vừa làm lợi cho xứ-sở. Hiện nay chưa được như thế: hầu hết bất quá là tay trung-gian.

Kinh-tế ở nước ta còn ấu-trĩ quá, song già-sữ chúng ta đều lưu-lâm như đã lưu-lâm về sự chánh-trị, xoay dư-uận về đó, thì tất sẽ có phong trào rất hay cho tiền đồ nước ta.

Bài này là một bài thảo-luận, mong rằng các nhà chuyên-môn sẽ hiệp với chúng-tôi để phớt lên cái phong-trào rất hay ấy. NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN.

## Gán đây trong nước có những việc gì

Tối bữa 16 Mai, Giao lại tái-chiến với vô-dịch Tinh-châu là Khuru Phi-Hải. Kết-quả Giao ăn Phi-Hải 15-13. Vậy là từ khi ông vô-dịch Tinh-châu qua đây mới thua là lần thứ nhất, mà người thắng Phi-Hải lại là Giao, thiệt là vẻ vang cho Giao, và cho cả nền thể-dục ở nước ta nữa.

Cuộc tổ-chức này mà được hoàn toàn rục rở như vậy, đều là nhờ ông Triệu-văn-Yên là người có nhiệt-tâm và có tài thu xếp. Hết thấy trong 4 độ mà Khuru Phi-Hải, Giao, Chim đấu tài với nhau, thì tiền cửa thầu đặt 4112 \$50. Ông Yên trừ các khoản chi-tiêu, như là tiếp-dãi Phi-Hải và mọi công-ước tổ-chức, hết 2415 \$33 còn dư 1697 \$17, thì ông Yên cho hội Thể-thảo Annam. Tạm lòng hào-hiệp như vậy đã đáng khen rồi, nhưng thật trong việc tổ-chức cuộc này có ảnh-hưởng lớn cho nền thể-dục của ta, thì ông Yên là người có công-lao lớn, xứng đáng lời khen ngợi của mọi người.

Nghe ông Yên nói sẽ cho Giao qua Tinh-châu với Khuru Phi-Hải để luyện-tập thêm cho giỏi nữa.

Cách ba năm nay, nghĩa là sau khi cụ Phan Châu-Trinh tạ thế tới nay, thì bây giờ lại xảy ra một việc học-sanh bất khóa.

Sáng sớm ngày 17 Mai, 376 học-sanh trường Sư-phạm Saigon rủ nhau bỏ trường ra hết. Ông Đốc trường thấy nhưng không dám can, vì số học-sanh đông và coi bộ hăng hái quá. Nguyên-nhơn chỉ tại một bản nghị-dịnh của chánh-phủ định rằng học-sanh Sư-phạm học 4 năm tốt-nghiệp ra thì được bổ giáo-viên thiết-thọ, còn những người thi rớt, thì chỉ được bổ giáo-viên hạng tám, lương có 30 đồng một tháng. Học-sanh cho rằng như vậy là thiệt thòi cho mình, vì những người không học Sư-phạm, mà bổ giáo-viên thì cũng vào hạng ấy, lương ấy; còn đầu này học trường Sư-phạm 4 năm, khi thi rớt ra cũng phải chịu địa vị như vậy, thì có chỗ bất công về lợi-quyền và công-phu học-lập của họ. Họ đã đệ đơn yêu-cầu chánh-phủ xét và sửa đổi cái nghị-dịnh ấy cho, song chờ đã ba tháng nay, không thấy tin tức gì, thành ra sanh lòng uất ức, bữa ấy bèn rủ nhau bãi khóa.

Sau khi việc ấy xảy ra, thì Hội-đồng cai-quản trường Sư-phạm đã nhóm lại, quyết-dịnh đuổi tất cả 376 người đã bãi khóa hôm ấy, không cho dự cuộc thi nào, và không cho vào làm việc các sở nhà nước.

Nhà hội Việt-nam Thanh-niên ở ngoài Bắc sắp bị đóng cửa. Nhà này của ông Paul Monet lập ra bấy tám năm nay, để cho học sanh ở xa tới Hanoi học có chỗ ăn ở rẻ tiền, lại có phòng đọc sách và các cuộc chơi về thể dục nữa. Thiệt là cơ quan có ích. Song cái nhà ấy là của chánh phủ Bắc-kỳ cho ông Paul Monet mượn, nay chánh phủ đòi về. Hơn sáu chục học sanh hiện ở trong nhà hội ấy, nghe tin nhà nước đóng cửa thì lo lắm, thứ nhất trong hội này, nhà cửa khó mượn và ăn uống mắc mớ, thì kiếm đâu được chỗ ăn ở rẻ tiền như thế. Anh em học sanh bèn cử người thay mặt lên bày tỏ tình thế với quan Thống-sứ Robin, xin để nguyên nhà hội ấy. Song quan Thống-sứ nói nhà ấy làm hao tiền công-ngho và chẳng giúp được việc gì

lớn lao, cho nên bây giờ hãy cho học sanh ở tạm, tới tháng 10 này thì đóng cửa.

Ngày 15 mai mới rồi, chánh-phủ ra nghị định cho các viên-chức ngạch ta muốn qua ngạch Tây, thì có thể xin phép nghỉ ba tháng hay là sáu tháng, sang Tây dự thi những cuộc thi để lấy văn-bằng, thì được đổi ngạch.

Cái bước công danh gay go thiệt, phải vượt Ấn-độ-dương và Địa-trung-hải thì mới được... Song chắc hẳn có nhiều người chịu khó lợi hiềm để cho thành đạt cái công-danh ấy.

Trong một số báo trước, đã có đăng nói Phạm-thạch-Kim là người vào tòa án bản ông bồi-th. Nadaillat khai rằng tư Mã tử và, cho nên tư Mã bị bắt. Song nay tòa xét không đủ chứng cứ để giam tư Mã, thì ra mấy bữa trước đây tư Mã đã được tha, cho tại địa phương hầu tra, đợi lúc nào tòa xử sẽ còn kêu lại.

Trại lính Ô-ma tại Saigon trước kia có xảy ra vụ mất nhiều súng đạn, thành ra ngày nay hơi có chút gì nhỏ xiêu mà có người cũng bày cho lớn ra. Mấy bữa trước có tờ báo Tây ở đây huyền-truyền cái tin rằng có người Annam, bạn đồ Tây, nhóm mấy trăm lính trong một cái chùa, mà diễn-thuyết rất hùng hồn,...

Sự thật đầu có phải vậy, có mấy chục bọn lính xúm nhau trong một túp lều tranh mà đánh bạc thôi. Quan binh đã bắt được và phạt rồi.

Những đám tiệc lớn thì đều dùng rượu sâm-banh «MARQUIS DE BERGEY»



C. J. BGNNET

Hiệu này đã nổi danh  
xưa nay, mua hàng lựa  
hiệu này thì được chắc  
ràng đó mình mua là tốt  
nhất.



Rượu Thuộc  
rất bỏ là:

“QUINA GENTIANE”

Các Bà, Các cô! QUINA GENTIANE mùi nó thơm tho nhẹ nhàn, ai cũng ưa uống, mà nhứt là ở xứ nóng nực như xứ ta thì nên dùng lắm, có bán ở các tiệm Epicerie và trứ

Tại hàng: MAZET

Số 20—28, Rue Paul Blanchy  
SAIGON

Quý bà quý cô muốn cho mây đứa con cưng của mình dạng vui vẻ cười giòn luôn luôn, thì hãy mua máy hát và đĩa BEKA hát cho mây trẻ nó nghe, thì tất nhiên nó vui chơi mạnh khoẻ luôn luôn... Đó là cứng nên.



Chớ quên Đại-lý hiệu đĩa này là hàng: Société Indochinoise d'Importation 40-44 rue Pellerin Saigon và có bán tại mây tiệm bán đĩa.

Đĩa hát hay hơn hết! Có giá-trị hơn hết!  
ĐÔNG-LẠC-BAN - NGHĨA-HIỆP-BAN -  
PHƯỚC-TƯỜNG - TÂN-THỊNH - VĂN-HÍ-BAN -  
CA NGỌI ĐỨC BÃ và Đ.C.G. TUNG KINH CẦU AN,  
CẢI-LƯƠNG CAO-MÊN.

ODEON

Bán sỉ  
và bán lẻ  
tại hàng:

INDOCHINE FILMS & CINÉMAS  
106 B. Charner. Saigon.

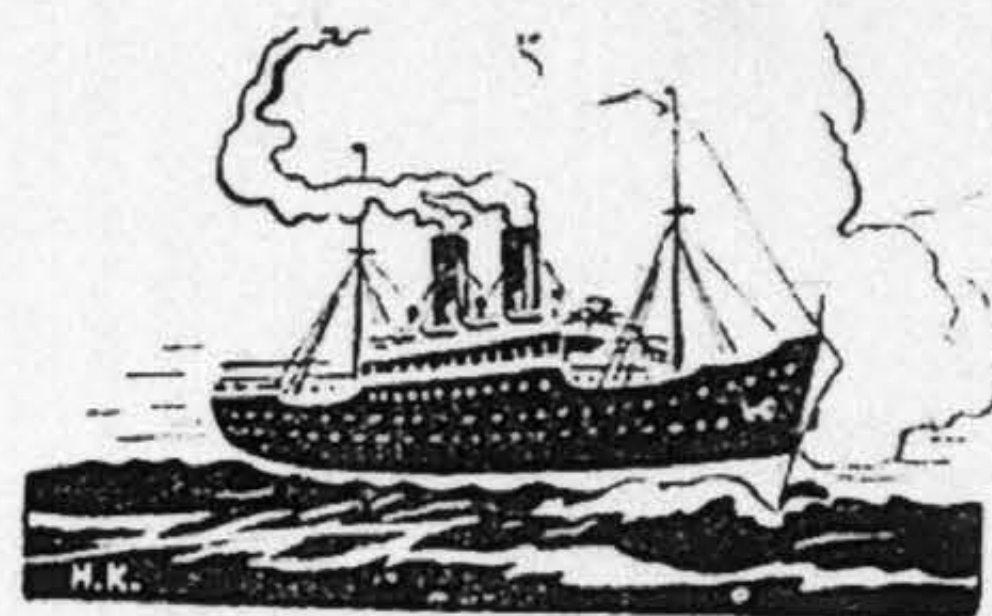


SANG TÂY

(DU-KÝ CỦA MỘT CÔ THIẾU-NỮ)

CỦA CÔ

PHẠM-VÂN-ANH



Hồi chiều hôm qua, biển lại có sóng, tàu lúc lắc-khó chịu lắm. Thử sóng này làm cho người ta nhức đầu chóng mặt hơn là thử sóng ào ào trên mặt nước. Những người đi biển đã quen, nói rằng đó là thử sóng «lừng». Trời vẫn im gió, mặt nước vẫn bằng, nhưng mà có sóng ồ ồ lưng chừng dưới biển, thỉnh thoảng nó nhô cái đầu lên, rồi lại nhận xuống, thử sóng ấy đau cho người quen sóng đến đâu cũng phải cháng váng.

Em mới đi ra biển lần thứ nhứt, đã quen với sóng gió gì đâu, thành ra lúc nào có sóng, người ta cháng váng chúi dỉnh thì em đã bị say nhào đầu rồi. Chiều hôm ấy lại nằm bết trong phòng không ăn uống gì được. Say qua rồi ngủ thiếp đi, sáng ngày dậy đã thấy biển lặng trời thanh như trước rồi; trong mình lại thấy khoan khoái dễ chịu. Khi ra ngồi bàn ăn lót lòng, cô Cúc-tử thấy em, liền cười mà nói rằng:

— Trời ơi! Hồi hôm tôi thấy cô say sóng mê mệt, thành ra tôi dễ cho cô ngủ yên. Khi tối đây có xảy ra một chuyện hay lắm mà tôi không muốn kêu cô dậy mà làm gì.

Em hỏi chuyện gì mà hay, thì cô nói hồi hôm vào khoảng chín giờ, mười lăm người hành khách cùng ngồi trong phòng âm nhạc, kẻ thì gây dờn người thì đọc báo chơi. Có cả cô cũng ngồi vào trong đó. Có một người... ngồi gần chỗ cô, cũng đang đọc báo, tự nhiên chàng vâng mặt mây, ngả gục xuống ghế, nước miếng trào cả ra. Cô thất kinh la cứu, tưởng là người ấy trúng phong; mọi người chạy lại vực người ấy lên, lật đặt đi kêu thầy thuốc ở trong tàu tới. Thấy thuốc tới liền lấy nước đắp vào mặt, rồi chích cho một mũi thuốc, thì người ấy tỉnh lại, nhưng coi bộ mệt nhọc lắm. Ai nấy xúm lại hỏi căn do làm sao thì người ấy nói giọng khò khè rằng: «Tôi thú thật rằng chẳng phải tôi trúng phong gì hết. Tôi ở thuộc địa mười mấy năm, phải bệnh ghê ghềnh á phiến rất nặng. Nay đi về Tây, nếu đem thuốc về thì không đáng, còn nhịn thì tôi nhịn mấy bữa nay, chịu không nổi. Nhịn hết rồi bữa nay cơn ghê ghềnh lên mạnh quá, tôi phải té xỉu xuống đó. Than ôi! Tôi biết nó là thử thuốc độc mà tôi còn mắc vào. Tôi

nghiệp cho tôi quá...» Có người... khác vỗ vào vai người ấy nói rằng: «... Thì đi xuống dưới bót của người Thượng-hải kia kia, thiếu gì thuốc phiện. Đi, bọn mình đi kéo vài hơi.» Rồi hai người dắt nhau đi.

Câu chuyện ấy, có lẽ cô Cúc-tử lấy làm hay làm lạ, một lẽ là ở nước Nhựt ngày nay, nhà nước nghiêm cấm dân gian không cho ai trồng cái độc ấy; hai lẽ là có khi cô yên trí rằng tự người Âu-châu đem «của quý» ấy sang làm mớ khói cả người phương Đông, thì chắc là tự họ không bao giờ mắc phải, bởi vậy cho nên thấy chuyện đó xảy ra thì cô cũng lấy làm kinh hoàng như là thấy bên Nhựt-bồn động đất vậy. Chớ tự em thì không thấy lạ gì; em chỉ nghĩ tới câu triết-ngôn của thánh hiền phương Đông nói «xuất hồ nhĩ, phản hồ nhĩ» mà thôi.

Cô Cúc-tử lại còn hỏi em:

— Vậy chớ bên nước cô được tự do hút và tự do uống rượu phải không?

Em đáp:

— Phải, chúng tôi còn có cái đó... .., cô chưa sang nước tôi, thành ra chưa biết đó thôi. ....

Cô nghe tôi nói vậy thì cười mà đáp rằng:

— Bên nước tôi thì trái lại; .. ..

Cô bèn thuật chuyện cho tôi nghe rằng người phương Đông ta bây giờ biết hút á-phiện, thật là nhờ người Âu-châu, chớ từ giữa thế-kỷ 19 trở về trước, mình tuy già-mạn mặc lòng, mà đâu có trồng phải cái độc ấy. Người truyền-bá trước hết là người Hồng-mao. Hồi đó họ cũng muốn đem vào nước Nhựt, nhưng bị người Nhựt cự-tuyệt dữ lắm. Người Nhựt chỉ hoan-nghinh cái văn-minh phương Tây đem tới, mà cấm cửa thử thuốc độc kia không cho vào. Đến nay chánh-phủ có luật cấm nặng lắm, ai hút là phạm phải trọng-tội, cũng như tội giết người, và bị người trong nước khinh bỉ chế cười lắm. Cũng là nhờ vì nước Nhựt hùng-cường cho nên mới chống cự được với thuốc-phiện, còn như ai yếu đuối, thì người Âu-châu họ nhét vào cổ, lại còn khuyến-kích cho là khác nữa. Chứng cớ là hồi cuối thế-kỷ trước, người Hồng-mao đem thuốc phiện sang Tàu, bị Tổng-đốc Lương-Quảng là Lâm-lắc-Từ đốt hết, mà sanh ra trận «Nhu-phiến chiến tranh», kết quả là nước Tàu thua, mà thuốc phiện đặc thẳng...

Anh ba của em lại kêu, nói rằng bữa sáng này xuống «bót» của bồi, ăn cơm Annam, ba bữa như vậy. Chúng tôi năm ngày rày ăn cơm Tây hoài, cũng thèm những giai-vị của mình lắm, cho nên hôm nay muốn ăn đổi bữa, luôn dịp đề coi cho biết cái «bót» bồi ra làm sao.

Gọi là «bót» bồi là do tiếng Tây Poste des Boys, đề riêng cho người mình và người Tàu ở. Nó coi như cái ổ chuột, trong lòng nó lớn hơn căn nhà của mình mười ba chục 0

dây một chút, mà chưa đến bốn năm chục người, lại ở dưới hầm tàu, cho nên hơi ẩm khó chịu, đồ đạc ngổn ngang, thật không vệ-sanh một chút nào hết. Còn chỗ nằm của mấy người. . . . . mạch-lở trong tàu, thì người ta thuật chuyện rằng khó ráo sạch sẽ, mỗi người một giường, coi lư lể lắm. Song người ta lại nói rằng chỗ ăn nằm của mình bây giờ như vậy là tự mình: trước kia họ cũng làm mỗi người nằm riêng một chỗ như Tây, song về sau có mấy ông Tàu xuống, mới xin phá đi, mà đóng ván kéo dài như ngày nay để nằm cho tiện. Cái nguyên-nhơn mất vệ-sanh là ở chỗ đó. Mấy ông Tàu thôi thì dơ dáy cầu-thả hết hồn, lại bày mâm hút la liệt, như ở mấy tiệm Saigon vậy. Hồi hôm, hai ông Tây rủ nhau đi hút, chắc hẳn là xuống đây. Còn cái khu riêng cho người mình, thì coi ra cũng có ngăn nắp và sạch sẽ.

Người mình đi làm bồi tàu nhiều lắm, mà hầu hết là anh em người Bắc, có một vài người trong Nam mình, là một sự rất hiếm có. Chuyến tàu tôi đi, có tới ba chục người mình làm. Nghe rồi tàu nào cũng có, ít lắm là mười người, mà đường nào cũng có, cho tới những đường biển vượt Đại-tây-dương qua Bắc-Mỹ, cũng có người mình làm. Anh em đồng-bào Bắc ta, vì kếp-sanh-hoạt, thành ra chịu khó phiêu-linh như vậy, thật là một điều hay. Người nấu cơm cho chúng tôi ăn bữa này, là người nấu bếp riêng cho anh em làm bồi dưới tàu. Ta và người Tàu làm ở các tàu chạy biển, đều ăn theo đồ ăn của mình; tàu phát gạo và thịt, cho nấu riêng mà ăn với nhau. Nhớ có bữa ăn ấy, mà em biết rõ là cái tình-cảnh của anh em bồi tàu của mình đáng thương lắm.

(Còn nữa)

## Việt-Nam Ngân-Hàng

Tình trạng của Công-ty hôm 30 Avril 1929

|                                                  |               |                                            |               |
|--------------------------------------------------|---------------|--------------------------------------------|---------------|
| Tiền ở Tủ Hối                                    | \$ 7.385.16   | Vốn của Công-Ty                            | \$ 250.000.00 |
| Tiền của Hối gửi ở ngân-hang Saigon và bên Pháp. | 110.718.25    | Tiền dự trữ và tiền lời tính tới 31-12-26. | 30.708.03     |
| Giấy quốc-trái và phiếu đề cầm cố.               | 377.813.12    | Tiền dự trữ cho người giúp việc trong Hối. | 900.03        |
| Bạc cho vay có đó bảo chứng hiện tại.            | 170.041.00    | Tiền của bà-tính-gửi.                      | 370.678.07    |
| Ban ghế của Công-Ty                              | 5.210.80      | Tiền lời (1)                               | 32.291.87     |
| Chi phí các việc.                                | 5.552.07      | Tiền lời về mua bán bạc ngoại quốc. (1)    | 895.41        |
| Đủ thứ số.                                       | 14.713.59     | Tiền huê hồng.                             | 211.39        |
|                                                  |               | Đủ thứ số.                                 | 5.792.96      |
|                                                  | \$ 691.493.99 |                                            | \$ 691.493.99 |

(1) Số trong sổ « Tiền lời » và « Tiền lời về mua bán bạc ngoại quốc » chưa phải là số thiệt thòi. Tôi ký làm sổ mùng nam, 30 Juin 1929, mấy số này sẽ tính ra số thiệt thòi.

MỜI LẠI!

MỜI LẠI!!

Đồ Ghê Xích-Đu và đồ kiểu Thonet

Nhiều kiểu đẹp giá rẻ

THẮNG-LONG

20, Rue Sabourain. — SAIGON

## Nói chuyện nhà quê

(Thơ cho bạn)

Bạn Trần Thanh-Nhân

Gần tháng này tôi vừa tiếp được báo Phụ-Nữ Tân-Văn của bạn gửi cho và trong mỗi số đều có thơ của bạn gửi cho tôi nói về chuyện thế-giới và chuyện học-bổng, tôi đọc đi đọc lại lấy làm cảm động vô cùng, biết lấy chi tạ lòng bạn, không quên chị em quê mùa ở nơi đồng ruộng.

Dương độ khi-trời nóng bức, cây cỏ héo khô, ruộng vườn không có một giọt nước này, người đã vì thời-tiết mà bức bối xót xa, cây cỏ cũng vì thế mà héo khô ú rú. Thế mà khi tiếp được tờ Phụ-Nữ Tân-Văn mới ra đời, xem toàn tập thấy bài vở của các ông anh và các bà chị, lời văn tao-nhả, ý tứ sâu xa, khiến cho tôi dương bức bối mà hóa ra tươi cười hơn hờ. Mừng thay, vui thay, cảm-tình lại lắng, mà trông lại cây cỏ bỗng như cũng có xuân sắc như mình!

Rực rỡ thay cho Phụ-nữ nhà Nam-Việt, về vang thay cho chị em ta, từ nay mà đi, có người hướng-dạo rất xứng đáng là tờ Phụ-Nữ Tân-Văn.

Xem nội-dung và tôn-chỉ của báo mà biết được giá-trị của báo đường nào. Báo Phụ-Nữ ra đời thiệt là nhâm thời phải thế lắm.

Hiện nay chị em ta cũng đua đòi văn-minh tân-hóa, mà báo ấy ra đời để truyền bá tư-tưởng và phổ thông tri thức; lại lo văn-hội thuận-phong mỹ-lục nước nhà là điều cần-kíp hơn hết, thứ nhất vào thời-dại này là giữa lúc phần nhiều chị em ta đương bị dờ-dang trong hai đường Âu Á, thành ra làm nhiều việc khiến cho các nhà đạo-dức phải đau lòng, mà cái nề nếp tốt đẹp từ xưa, đã gần tiêu tan đi hết. Vậy thời chúng ta nên thành tâm mà chúc cho báo Phụ-Nữ dặng thiên-niên trang-thọ và bền giữ tôn-chỉ cho đến cùng.

Về phần tôi, tôi xin hứa cùng bạn, từ nay mà đi, lúc nào mắc bận về việc đồng áng thì thôi, còn thời bao nhiêu thời-khắc, xin đem hết ra để đua đòi với bạn, cùng các chị em; hoặc có ý-kiến gì hay về đạo-dức học-vấn, hoặc về thời-sự tân-văn, hoặc là về những việc nấu nướng may thêu, nói tóm lại là những điều gì có thể gọi là có ích cho chị em nước nhà, thì tôi xin hết lòng mà giúp vào một tay, xin bạn vì tấm lòng thành của tôi mà giới-thiệu giúp với bà Nguyễn-dức Nhuận.

Kỳ này, vì mới có báo Phụ-Nữ, nên chẳng nệ lời thô-thiển, mà tỏ lời chúc mừng cho báo, còn về ý kiến gì, xin đề kỳ khác, và cũng mong rằng khi tôi có gửi bài gì tới, thì bạn chữa sửa cho. Trước khi gặt bút, tôi rất thành tâm mong mỗi cho chị em mình biết nghĩa-vụ là biết đọc báo Phụ-Nữ Tân-Văn.

Lê-thị Huỳnh-Lan

Bureau m. h. DE JEAN có bán khắp nơi

## TIÊU-THUYẾT

Tác giả: HỒ-BIỀU-CHÁNH

# VÌ NGHĨA VÌ TÌNH

### 5. — Kể tìm con, người thấy con.

Lý Chánh-Tâm có một cái nhà lầu ở đường Thuận-Kiều ngoài Saigon, số nhà 112. Hồi Chánh-Tâm còn học tại trường Chasseloup-Laubat thì mẹ là bà Tổng Hiền, mua cái nhà ấy mà ở với con gái thứ hai, là Tổ-Nga. Mấy năm Chánh-Tâm đi học bên Tây, mẹ, chị và vợ con cũng ở chung với nhau tại đó. Chừng Tổ-Nga tự vận mà chết, rồi Chánh-Tâm ghen lắm đuổi vợ hủy con, thì bà Tổng Hiền buồn rầu mẹ con mới dắt nhau trở về nhà cũ dưới Láng Thê, thuộc trong tỉnh Travinh mà ở. Bà Tổng rầu rầu

con gái, rồi lại rầu rầu nỗi con dâu, nên bà nhuốm bệnh mà ty trần. Lê Phùng - Xuân là chồng của Tổ-Nga, tuy biết thằng Phùng-Sanh là con của vợ đẻ, mà không phải là con của mình, nhưng vì chàng nhơn vợ chồng có hôn thú, hồi đẻ, khai sanh mình là cha, nên chàng nhận thằng nhỏ, rồi chừng bà Tổng Hiền chết, chàng thôi thúc Chánh-Tâm phải quân phân gia tài. Chánh-Tâm đương buồn rầu việc nhà, chàng không chịu nói tới việc tiền bạc. Phùng - Xuân phát đơn mà kiện. Tòa giao cho quan Lục-sự Travinh làm thủ-hồn mà gìn giữ gia tài của bà Tổng Hiền, coi thấu góp huê lợi, đợi mắng tang rồi sẽ chia cho Chánh-Tâm một phần và cho con của Tổ-Nga là Phùng-Sanh một phần. Phùng-Xuân kể vạch nên quan Lục-sự mời cho mượn ruộng đất rồi cho mượn luôn cái nhà lầu ở đường Thuận-Kiều đó nữa. Tại như vậy nên Chánh-Tâm bấy giờ lên tới Saigon không có chỗ ở, phải đi với Trọng-Quí ra khách-sạn Bà-huê-lầu mà ngụ ở.

Hành-lý dọn vô phòng rồi, thì Chánh-Tâm nằm ngay trên giường mà khóc. Trọng-Quí không kịp thay đồ, chàng lấy viết mực mà viết một bài dặng mượn nhựt-trình rao. Chàng viết rồi mới đọc lại cho Chánh-Tâm nghe như vậy:

« Đêm mừng bốn rặng ngày mừng năm tháng 6 Annam, « có một tên ăn trộm vào một cái nhà lầu ở đường Thuận-Kiều, thuộc châu-thành Saigon. Người chủ nhà bị xông « thuốc mê cưỡng trí, nên bắt được ăn trộm rồi, mà lại

« hồng một đứa con trai 5 tuổi mà giao cho nó và cho « thêm nó 300 đồng bạc nữa.

« Bấy giờ người chủ nhà không biết con ở đâu mà tìm, « nên để lời rao này nếu ai đem đứa nhỏ ấy cho chuộc, « hoặc chỉ giùm chỗ nó ở, thì chủ nhà sẽ thưởng hai ngàn « đồng bạc. Ai muốn cho chuộc đứa nhỏ, hoặc đem tin « giùm cho biết ở đâu, thì cứ do người này:

M. Lữ Trọng-Quí

Bác-vật ở Cantho

Trọng-Quí đọc rồi bèn hỏi rằng:

— Đặt lời rao như vậy được hôn?

— Được.

— Vậy thì câu năm đây mà nghĩ, để tôi đi mượn nhựt-trình rao liền. Tôi mượn 2 tờ nhựt-trình quốc-ngữ với một tờ nhựt-trình chữ Tây rao luôn luôn hoài, cho đến chừng nào mình tìm được Chánh-Hội mới thôi.

— Anh liệu thế nào xong thì anh cứ làm giùm cho tôi, chờ tôi cùn trí rồi, tôi không tính việc chi được hết.

Trọng-Quí đi gần 2 giờ đồng hồ rồi mới trở về khách-sạn. Chàng huơ vô phòng, thấy Chánh-Tâm nằm chéo queo trên giường, tay gác qua trán, mắt nhắm lim-dim, chàng mới khuyên Chánh-Tâm đi ăn cơm rồi nghỉ cho khỏe khoắn, đợi sáng ngày sau sẽ dắt nhau đi tìm Chánh-Hội.

Sáng bữa sau, hai anh em điem tâm rồi mới dắt nhau ra đi. Chánh-Tâm vừa bước ra khỏi cửa phòng thì gặp Lê Phùng-Xuân đi với Phùng-Sanh. Chánh-Tâm với Phùng-Xuân

thấy nhau thì chưng hửng, nên đứng khựng lại mà ngó nhau.

Phùng-Xuân tay thì nắm thằng con, miệng thì chồm chồm cười và hỏi rằng:

— Cậu lên bao giờ đó, cậu ba?

— Mới lên.

— Cậu lên chơi hay là có việc chi?

— Lên chơi.

— Cậu ở nhà ngủ này hay sao?

— Ừ.

— Chừng nào cậu về?



— Chưa biết chắc được.

— Hôm nay tôi tính đi xuống dưới để nói chuyện với cậu.

Chánh-Tâm ngó lơ chỗ khác, ý không muốn nói chuyện nữa. Lúc ấy Trọng-Quí khóa cửa phòng rồi, chàng bước ra đứng sau lưng Chánh-Tâm, mà liếc mắt ngó Phùng-Xuân rồi ngó Phùng-Sanh.

Phùng-Xuân đợi Chánh-Tâm hỏi để có tỏ ý mình muốn xuống Láng-Thê nói chuyện gì, tẻ ra Chánh-Tâm làm lơ, không thèm hỏi, từng thế chàng mới cúi mặt xuống đất, lấy mũi giày hất tàn thuốc và nói chậm rãi rằng: « Hôm nay tôi tính xuống dưới mà nói chuyện nhà với cậu. Bà già mất rồi, mình có hai anh em mà kiện thưa với nhau hoài, coi cũng kỳ. Tôi muốn xin cậu thuận với nhau mà chia cho tôi chút ít để tôi nuôi con tôi. Như cậu nói còn trong tang không nên chia gia-tài, thì thôi mình thuận với nhau để nói với quan Lục-sự chia hai lưạ ruộng mùa tới đây mà xai dỡ. Tôi nghèo quá, cậu ba. Tôi kiếm chỗ làm chưa được, mấy tháng nay tôi ở đậu nhà anh em thật là bất tiện quá. Không có một đồng tiền may quần may áo cho thằng nhỏ bạn. Xin cậu thương giùm tôi. »

Trọng-Quí nghe nói thì hiểu người này là Phùng-Xuân chồng của Tô-Nga, còn thằng nhỏ dắt theo đó là Phùng-Sanh, con của mình. Chàng ngó Phùng-Sanh trần-trần, mà trong bụng chàng bồi hồi vô cùng.

Chánh-Tâm đương rầu rĩ với vợ con, mà gốc cái rầu ấy là tại Phùng-Xuân mới gây ra chuyện, bởi vậy gặp Phùng-Xuân thì chàng đã không vui, mà chứng nghe Phùng-Xuân nói tới chuyện chia gia-tài nữa, thì chàng phát giận nên nói xằng rằng: « Anh cứ nói chuyện cực lòng cho tôi hoài. Tôi không có ngày giờ mà tính việc chi hết. Anh kiện rồi, thì để Tòa xử, tôi không muốn nghe chuyện đó nữa. Tôi giao cho thầy kiện lo, tôi không biết việc gì hết. »

Chánh-Tâm nói dứt lời, liền kéo tay Trọng-Quí mà biểu

đi. Phùng-Xuân dắt thằng nhỏ bước theo và nói rằng: « Cậu ba, cậu có bác cậu cho tôi mượn đồ vài chục đồng tôi mua bánh trái cho thằng nhỏ ăn. » Chánh-Tâm làm lơ đi luôn. Trọng-Quí tuy đi theo Chánh-Tâm, song cứ ngoái đầu lại mà ngó Phùng-Sanh hoài. Chứng chàng nghe Phùng-Xuân than thì mượn bạc, thì chàng đứng lại mở bóp-phoi lấy ra một tấm giấy hai chục rồi cúi xuống đưa tới tay Phùng-Sanh mà nói rằng: « Đây nè, cậu ba cho cháu 20 đồng bạc để dành mua bánh mà ăn. »

Phùng-Sanh lấy bạc mà mắt ngó Trọng-Quí và miệng chum-chim cười. Phùng-Xuân cũng cười và nói với thằng nhỏ rằng: « Cám ơn thầy, đi con. » Thằng nhỏ thò-thẻ nói: « Cám ơn. » Trọng-Quí mũi lòng quá, nên cúi xuống ôm một thằng nhỏ mà hôn, mà vì chàng chảy nước mắt, nên chừng buông nó ra, thì gò má nó ướt-rớt. Trọng-Quí lại hỏi Phùng-Xuân rằng:

— Nhà thầy ở chỗ nào?

— Tôi ở đậu với anh em, nay chỗ này, mai chỗ kia, không chắc ở chỗ nào.

— Cậu ba giận thầy lắm, thầy nói không được đâu. Không bực gì, tôi là anh em thiết của cậu, vậy thầy muốn việc gì thì xuống nhà bàn tính với tôi đây. Tôi sẽ liệu cho không sao đâu.

— Thầy ở đâu?

— Tôi ở Cantho.

Trọng-Quí lấy một tấm danh-thiệp mà đưa cho Phùng-Xuân, với tay vỗ mặt Phùng-Sanh một cái, rồi mới đi riết theo Chánh-Tâm.

Chánh-Tâm vì giận nên quên hết phải quấy, không thèm ngó-ngang đến cháu của mình, mà cũng vì giận nên bỏ đi trước, không hay Trọng-Quí cho Phùng-Sanh tiễn, không nghe Trọng-Quí nói chuyện với Phùng-Xuân. Chứng Trọng-Quí đi theo kịp rồi. Chánh-Tâm mới nói một cách rất buồn thảm rằng: « Con của chị hai tôi đó. » Trọng-Quí cúi mặt lặng thinh mà đi, day lại ngó chừng cha con Phùng-Xuân

hai ba lần rồi thở ra mà nói rằng: « Thầy Phùng-Xuân dè-dặt quá! Tôi thấy con của tôi nó theo người như vậy thiệt tôi đau lòng không biết chừng nào. Tôi phải làm sao mà bắt nó về tôi nuôi, chờ để cho nó như vậy chắc nó phải hư. »

Hai người thùng-thẳng đi bỏ vô chợ Bến-Thành, mặt buồn xo, không nói chuyện, mà thấy con nít nào cũng ngó hết thấy.

Trời cao lộng-lộng, biển rộng minh-mông, chim thả bay rồi biết đâu mà tìm, cá thả lội rồi biết đâu mà kiếm. Trọng-Quí với Chánh-Tâm đi khắp cả mấy nẻo đường Saigon, khi thì đi chung với nhau, khi thì đi riêng mỗi người một ngã, ban ngày thì đi, ban đêm thì lấy hình của Chánh-Hội mà nhìn, nhưng mà Saigon là chốn đô-hội, biết thằng ăn trộm hôm nọ nó ở đâu mà hỏi thăm, có gặp Chánh-Hội ở đâu mà nhìn mặt.

Nhựt-trình ăn-hành lời rao được mấy ngày rồi, Trọng-Quí sợ nhớ lật-đật viết thư về Cantho cho cô năm Đào mà dặn, hề có ai đến hỏi thăm về việc cho chuộc Chánh-Hội thì phải cầm người ấy ở lại nhà, rồi đánh dây thép cho chàng về. Đi tìm đã hết sức, mà đợi tin nhà cũng mòn mỏi.

Từ lúc gặp Phùng-Sanh rồi thì Trọng-Quí có ý trông Phùng-Xuân lại thăm Chánh-Tâm nữa, để chàng có lập mưu mà mua đứt Phùng-Sanh cho khỏi đau lòng. Mà chàng trông hoài không thấy Phùng-Xuân trở lại. Chàng muốn đi kiếm Phùng-Xuân mà ngại vì chàng thấy Chánh-Tâm tìm không được con nên không được gần vợ, bởi vậy Chánh-Tâm buồn rầu biếng ăn mất ngủ, hình dạng một ngày một thêm ốm, tinh-thần một suy, chẳng không nỡ dẹp việc của Chánh-Tâm mà lo việc của chàng, nên chàng dần lòng mà chịu, quyết làm cho Chánh-Tâm gặp con gần vợ được rồi, chàng sẽ lo bắt Phùng-Sanh?

Có bữa Trọng-Quí thấy Chánh-Tâm buồn quá thì chàng lo sợ, nên tuốt vô Chợ-lớn mà thăm Cẩm-Vân. Chàng thuật cho Cẩm-Vân nghe công-phu của Chánh-Tâm tìm kiếm Chánh-Hội và chàng cũng tỏ cho Cẩm-Vân nghe biết sự buồn rầu của Chánh-Tâm ra thế nào, rồi năn nỉ xin Cẩm-Vân tha lỗi cho chàng, đừng chồng vợ sum hiệp một nhà, đường ấy mới bớt buồn mà kiếm con được.

Cẩm-Vân nghe chàng coi cực khổ, nghe chàng buồn rầu sanh bệnh, thì nàng mũi lòng nên nàng khóc, mà hề nói tới chuyện vợ chồng hòa hiệp thì nàng lác đầu nói rằng: « Không được. Nếu chồng tôi nó không tìm được con mà trả cho tôi, thì thế nào tôi quên cái ác của nó mà gần nó được? »

Trọng-Quí nói dôi ba lần, mà lần nào cũng bị Cẩm-Vân kháng cự hoài, bởi vậy chàng lấy làm bối rối hết sức, không biết chước gì mà giải nguy cho Chánh-Tâm.

Chánh-Tâm thân thơ đất Saigon hơn hai tháng, đi khắp mấy nẻo đường trong châu-thành rồi, còn đi leo qua cho tới Thị-Nghê, Páo-Nhuân, Khánh-Hội, Truong-Đua, ngày nào chàng cũng đi, chỗ nào chàng cũng tới, mà cũng không nghe tin tức, không thấy tăm dạng Chánh-Hội chút nào hết. Lại bắt gần tới ngày làm tuần bà-nhựt cho mẹ, nên Chánh-Tâm phải tính trở về Láng-Thê. Chàng mới đi với Trọng-Quí vô nhà Cẩm-Vân, trước thăm, sau năn nỉ mà xin nàng tha lỗi nữa.

Cẩm-Vân thiệt hết bệnh rồi, nhưng vì nàng quá buồn rầu nỗi chồng con, nên hình-dạng tàn-tinh, cho tới lời ăn tiếng nói mỗi mỗi đều khác hơn xưa xa lắm. Nàng thấy mặt Chánh-Tâm thì nàng buồn bực quạu quọ, không muốn nghe lời chàng nói, không muốn nói chuyện với chàng. Chánh-Tâm khóc gấu can nước mắt mà nàng cũng không động lòng. Chứng nàng nghe Chánh-Tâm xin

**Nhà In và Bán Sách**

**JOSEPH NGUYỄN-VĂN-VIỆT ET FILS**

Lập năm 1900 tại đường d'Ormay

Số nhà 85 Saigon

**IN SÁCH và ĐONG SÁCH**




In đủ các thứ số bộ, và giấy tờ buôn bán thiệp mời đám cưới, tàn gia, thiệp tang, truyện, tiểu thuyết và lãnh khác con dấu bằng đồng và caoutchouc.

Bán đủ các thứ thơ, tuồng, truyện, sử, giấy, viết, mực và các thứ sách cho học trò các nhà trường. Ai mua sỉ về bán lại, sẽ được hưởng rất nhiều hơn các nhà khác. Xin mua thử một lần thì biết.



Còn ai không biết?

Xứ Nam-kỳ này  
còn ai mà không biết thứ

**RƯỢU**

**RHUM MANA**

là thứ thượng hảo hạng.

Rượu Rhum Mana mới chánh là  
thứ rượu Rhum thiệt tốt nhất.  
Khi mua hãy nài cho phải hiệu  
Mana và có dán nhãn trắng.

Độc quyền đại lý:

**S<sup>ie</sup> Commerciale MAZET d'Indochine**  
**SAIGON**

**Agence d'Affaires de l'Ouest**

**HỒ-VĂN-LANG Directeur**

9 Quai du marché Sô-trang

**Cho vay thế ruộng**

Vì nào muốn có ruộng, vườn, hoặc nhà, phố, v.v. mà vay  
bạc, xin viết thư cho tôi mà thương-giới.

Cách cho vay dễ lắm, cho trả phân kỳ nhiều năm (Nghĩa  
là như góp tiền vào) Lợi tinh một phần mà thôi; còn các  
số tiền người vay phải chịu.

Tôi cũng mua dùm, hay là bán dùm, ruộng, vườn, nhà, phố  
v.v. nên tôi sẵn có người chờ mua, và người chờ bán luôn  
luôn. Hễ viết thư cho tôi, thì được mang ngay.

Tại nhà in HỒ-VĂN (Sô-léc) có bán các thứ Truyện  
đủ bộ, đồng bìa dày rất đẹp, và bán sỉ các thứ văn  
Quốc-ngữ của M. Lê Mai soạn.

Tại Hãng Hônan Satec có bán hàng rào sắt, nhà thép, sửa  
các thứ máy, có thợ đến nhà sửa như máy đèn, bơm, sơn xe  
tuýt điện sơn màn đông quạt, tủ lạnh v.v. sửa bình hơi accu-  
mulateurs. Thợ thuyền-nghề, thợ rèn, làm rất mau.

mặt mũi nào mà ăn một mâm, nằm một giường với thầy nữa được. Vậy chứ thầy không hiểu tôi cạo đầu đây là tôi nhứt định dứt tình chồng vợ rồi hay sao? Tôi xin thầy đừng mơ ước việc chi nữa. Thầy hãy tìm con mà trả cho tôi. Tôi gặp được con tôi, thì tôi tha lỗi cho thầy, mà tha lỗi là không giận hơn mà thôi, chứ thương thầy như xưa chắc là không được!

Chánh-Tâm nghe vợ nói hẳn hoi rành rẽ như vậy, thì chàng rùn chỉ thất thình, ngồi lắc đầu nghẹn họng nói không được nữa. Có ba Hài với Trọng-Quí thấy tình cảnh như vậy thì cảm động, nên hai người đều rưng rưng nước mắt.

Chánh-Tâm thào thơ đất Saigon hơn hai tháng, đi khắp mấy nẻo đường trong châu-thành rồi, còn đi leo qua cho tới Thị-Nghè, Phú-Nhuận, Khánh-Hội, Trường-Đua, ngày

Chánh-Tâm khóc một hồi nữa rồi nói rằng: « Mẹ tôi với chị tôi đều chết hết. Con tôi mất tim không động; vợ tôi nó cũng hết thương tôi. Thân tôi còn sống nữa mà làm gì! » Trọng-Quí nghe mấy lời than ấy thì đau đớn quá chịu không được, bởi vậy chàng bỏ đi ra cửa mà đứng. Chẳng hiểu Cẩm-Vân vì động lòng thương, hay là vì ý nào khác, mà nàng châu mày rồi đứng dậy đi lên lầu, và đi và nói rằng: « Thầy phải kiếm cho được con mà trả cho tôi; nếu kiếm chưa được thì đừng có léo hánh tới đây nữa, vì thầy tới thì thầy chọc cho tôi thêm giận chứ không ích gì! »

Có ba Hài thấy Chánh-Tâm ngồi khóc hoài, cô mới kiếm lời an ủi, cô xin Chánh-Tâm phải bớt buồn, để tri thông thả mà lo tìm con, còn việc Cẩm-Vân thì để cho cô khuyên giải giùm cho, một ngày có nói vô một tiếng, có lẽ năm mười tháng hoặc một năm Cẩm-Vân nguôi ngoai rồi nàng sẽ thương chàng lại.

Trọng-Quí sợ Chánh-Tâm sầu não quá rồi sanh bệnh, nên chàng cũng theo an ủi. Chàng nói rằng: « Mẹ ba còn đương giận, nên mẹ nói gắt-gao như vậy, chứ hề mình kiếm được Chánh-Hội mình trả cho mẹ, mẹ thấy con mẹ mừng rồi mẹ hết giận chứ gì mà lo. Xin cậu đừng có buồn. Tôi hứa tôi kiếm cho cậu thì tôi sẽ kiếm được. Tôi còn một phương nữa hay lắm. Để đợi ít ngày nữa coi nhứt trình rao có công hiệu hay không. Như nhứt-trình rao mà thiệt không ra mồi, thì tôi làm cách khác phải được. Cậu đừng lo; cậu về nhà nằm nghỉ cho khỏe trí, để tôi lãnh tôi làm cho. »

Chánh-Tâm ngồi khóc hơn một giờ đồng hồ rồi mới gởi gắm vợ cho có ba Hài và từ giả có dặng lên xe đi về Lăng Thê với Trọng-Quí.

(Còn nữa)



Ông Dejean de la Bâtie chủ-nhân báo Echo Annamite công bố để hồi nội-chư-quân hay rằng: người có hình bên này là Tô-Ngọc-Tuyền, giúp việc báo Echo Annamite song vì Tô-Ngọc-Tuyền thiếu nợ nhà báo nhiều quá, nhà báo không dùng nữa.

Tô-Ngọc-Tuyền còn giữ giấy hình của nhà báo cấp cho, có tên ông Nguyễn-Phan-Long cựu Tổng-lý kỹ-tiến và những giấy tờ khác của nhà báo, vậy từ nay Tô-Ngọc-Tuyền không giúp cho báo Echo Annamite nữa, thì những giấy ấy coi như hủy bỏ rồi.

Dejean de la Bâtie

## VUI THÚ TRONG GIA ĐÌNH

Cái vui thú trong-bống nhứt, bẽ-bĩ nhứt, là cái vui thú trong gia-đình. Trong các sự giải-trí, giúp vui trong gia-đình thì không có vật gì bằng: Máy hát PATHÉ và đĩa hát PATHÉ.

Nghe nhạc hay thì có thể đổi tánh tình con người, và nhạc cũng giống một thứ tiếng nói riêng mà tinh-thần, trí não chưa tỏ ra động.

Lúc trước, nghe máy hát, đĩa hát thì khó ưa thiệt, dòng thì rờ rờ, tiếng thì khan-khan nghẹt-nghẹt, khi nào cũng giống dòng ông già khô-khè trong ông. Chớ như bây giờ nghe làm đĩa hát đã tinh xảo lắm. Đĩa chạy bằng kim sắc, lấy hơi điện-khí đã khá rồi, mà mới đây hãng Pathé lấy hơi bản Annam, lại dùng máy Vô-tuyến-điện mà lấy; thì hết sức tinh thần, hết sức êm ái, rõ ràng. Hiện bây giờ đĩa hát kim-thời nhứt là đĩa hát Pathé Vô-tuyến-điện, trông đồ có con gà.

Dân-bà khôn thì tìm gia-đình vui-vẻ và nên sắm máy hát PATHÉ. Chớ đừng đi chơi làng phí, con cái tuy là chơi mà mở mang trí não.

Máy hát đủ thứ, đĩa hát Vô-tuyến-điện bán tại:

**PATHÉ-ORIENT**

10, Boulevard Charner. — SAIGON



## Phán Nhi Đông

### Phải thuận với anh em

Những người ăn chung ở chung với mình, trừ cha mẹ ra thì anh em chị em là thân hơn hết. Vì chưng, anh em chị em, là người đồng cha đồng mẹ với mình, ở chung một nhà, ăn chung một mâm, nằm chung một chiếu, đồng vui đồng buồn, đồng sướng đồng cực với nhau; vì như nhánh là của cội cây, tay chân của thân thể; chắc là không còn ai thân cho bằng anh em. Thường thấy con nít bốn năm tuổi, hề nghe anh nó đi học hay là đi đâu, thì khóc rằng: « Anh tôi đi tôi biết chơi với ai! » Trong lúc các trò nên năm nên ba, chắc là cũng có lòng ấy. Đến khi khôn lớn nên người, phải biết thương mến anh em chị em, y như trong lúc còn nhỏ, hề lo thì lo chung, vui thì vui chung với nhau, phải xem đều lo đều vui của anh em chị em mình, cũng như đều lo đều vui của mình vậy; hề có vật chi thì xai chung với nhau, có của-cải thì hưởng chung với nhau, phải biết các vật trong trời đất, chẳng có vật gì khó sấm và qui báu cho bằng anh em chị em; nếu không nghĩ đến đều ấy, lấy một chuyện nhỏ mà tranh cạnh với nhau, làm cho cha mẹ buồn rầu, ấy có phải là bởi đều không thuận mà ra đều không thảo chăng?

Bởi vậy, cho nên chữ Hiếu là thảo với cha mẹ chữ Đễ là thuận với anh em; hai chữ ấy thường hay đi cặp với nhau, có thảo thì phải có thuận, nếu thảo cho mà, mà không thuận với anh em, thì cũng ra người bất hiếu.

Mông-học Sơ-giải.



Qui-vị hãy đến nhà:

**“KEVA”**

Ái viết thơ hỏi bốn viên sẽ gởi cho quyền sách nhỏ nói về sự đẹp

Sửa trị,

Điểm trang,

Săn sóc

GIÁ TÍNH NHÉ

Các thứ thuộc đối phân, crèmes, nước thơm, Chỉ cho những cách giữ-gìn.

Là Viện Mỹ-nhơn ở Paris

Chi-nghành ở Saigon

40, Chasseloup Laubat.

Giấy thép nói: 755

### Vài câu phong-dao hay

Ở đời

Đã sanh ra kiếp ở đời,  
Trai thời trung, hiếu đối vai cho tròn.  
Gái thời trinh tình lòng son,  
Sớm hôm gìn giữ kéo còn chút sai.  
Trai lành, gái tốt ra người,  
Khuyến con trong bấy nhiêu lời cho chuyên.

### Phải cần kiệm

Làm người cho biết tiết tắn.  
Đỗ ăn thức mặc có ngần thì thôi.  
Những người đôi rách rách-rời,  
Bři phụ của trời làm chẳng nên ăn.

### Đồ các trò em



Có một cái đĩa cá ở giữa, như hình vẽ trên đây, nhưng ngặt vì có bốn nhà khách-trú ở kế ngay bên đĩa, còn bốn nhà Annam mình thì ở cách xa cả, thành ra bao nhiêu tôm cá trong đĩa, bị mấy nhà khách-trú ở gần hồ choán hết, người mình không dùng tay vào đó được. Miếng ăn của mình, mà bị người khác choán mất, ai chịu?

Nay các trò em thử nghĩ cách-thể làm hàng rào thế nào cho người mình giữ được đĩa cá ấy, còn khách-trú thì ở ra vòng ngoài.

Các em định rào cách nào, cắt miếng giấy này ra, gach vào trong đó, gởi đến cho bốn-báo, đến số thứ 9 sẽ chấm. Thẻ-lệ cũng y như mấy cuộc thi trước. Nếu có nhiều trò được trúng, thì cũng bắt thăm lấy 30 trò mà thôi.

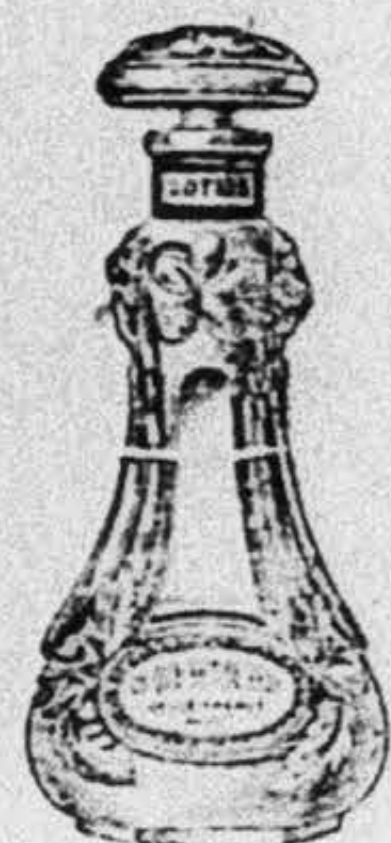
Các Bà nội trợ!

Các Bà nên biết hiệu:

**“FAVORITA”**

Đó là hiệu sữa đặc, ngọt và ngon lắm.

Các Bà mua dùng thử thì sẽ biết con nít ưa thứ sữa này là dường nào!



Dầu thơm tinh hảo, người đàn bà nào cũng thích, là dầu hiệu:

**“Ce que Femme Veut”**

Của nhà GELLÉ FRÈRES — Paris.

Bánh Hộp Hiệu

**“THE BRUN”**

Là thứ bánh mà trẻ con ưa nhất.

Tổng đại-lý:

C<sup>ie</sup> de Commerce et de Navigation d'Extrême-Orient

(Tức là nhà Allatini cũ),

N<sup>o</sup> 12, Boulevard Charner — SAIGON

**May đúng kiểu  
kiêm thời**

Chư quân muốn may Âu-phục cho được đúng dáng như các hiệu Tây mà tiền công không mất xin hãy đến hiệu Xuân-Mai, nơi đây cắt thiết khéo may thiết kỹ và lại có đủ các thừng laines, tơ serge, tussor để cho chư quân chọn lựa.

Xin nhớ hiệu: XUÂN-MAI

Rue Carabelli

Kê bên nhà ngủ Lương-hữu  
SAIGON



**TRAN-DUY-BINH**

N<sup>o</sup> 42 BOULEVARD CHARNER SAIGON

Làm trường, liễn, chân, vẽ việc Hiệu Hỷ theo kim thời.  
Chế tạo các thứ nón bằng cao su (liège caoutchoute)

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ

Khắc con dấu bằng đồng, bằng cao-su, chạm bản đồng và bán đại, cần thạch mộ bia.



H.N.H. TRÀ MEN  
MỜI RA ĐỜI  
(Photo Simili-email)

Ái mà tôn trọng thân mình.  
Nên đến Khánh-Kỷ chụp hình trà men.

Đủ màu xanh, đỏ, vàng, đen.

Lại thêm nâu sắc chất bền không phai

Và hình rọi lớn rất tài.

Giá giảm theo ý ai ai cũng vừa.

Hình kiểu thì gửi thư đưa, Dẫn dò ý muốn cho ưa lòng mình.

Khi rồi gửi trả phân minh, Do nhà giấy thép lãnh

hình giao ngân.

Hình rất tinh thần.

**Kinh Cáo**



A COURTINAT

SAIGON

trên hộp cũng trên xấp hàng, là do nơi hàng

« COURTINAT » mà ra.

Hàng và vật dụng của hàng này đã thật tốt mà giá lại rẻ hơn các nơi khác. Xin quý ông quý bà lưu ý nhớ hiệu « CON CỎ » dạng mua khỏi lầm lẫn hàng lạ nơi các hàng khác.

A. COURTINAT & Co

SAIGON

**O. M. IBRAHIM & Co**

Bán Rộng Hột xoàn.

44, Rue Catinat, 44. — SAIGON

Bốn Công-ty lập ra ở Saigon này đã được 17 năm rồi, mua bán hàng năm giữ một lòng tin thành, Quý bà Quý cô ở xa gần đều biết danh. Hột xoàn của tôi bán đều mua tại chánh gộc cho nên có được nhiều thứ nước quý báu vô cùng lại bán được giá nhẹ hơn các nơi.

Xin Quý bà, Quý cô chiều cò.

NAY KINH

O. M. IBRAHIM & Co

**THANH-LONG**

N° 77 RUE CATINAT. — SAIGON

Bán tiệm có bán đồ thêu mẫu, chân bác, nappa đường, nappa khảm, tranh tứ bình, mặt gối, kiểu mới chè, thêu đủ các mẫu satin.

Nón piquet, nón liège làm theo kiểu Âu tây.

**Đồ thiết tốt. — Giá rẻ hơn hết**

Xin chú quý vị chiều cô bán tiệm rất thăm cảm.

Kính mời  
Madame GIU (chủ nhân)

Muốn m đồ dạng giá rẻ.

Muốn mua sách đủ thứ: sách học, tiểu-thuyết, truyện, thơ, tướng.

Muốn mua đồ dùng trong văn-phòng dạng giá rẻ hơn mọi nơi.

Muốn bán bốn quyền sách bổ ích cho tin thần, thời nên lại.

NHÀ IN VÀ BÁN SÁCH

**TIN-ĐỨC THƯ-XA**

37, RUE SABLON, SAIGON.

(Đường sau đường Bonard gần chợ mới Saigon)

**GIÁ RẺ HƠN HẾT**

TIỆM

M<sup>ME</sup> V<sup>VE</sup>

**NGUYỄN-CHI-HOÀ**

BÁN

Hàng thêu - Ren bắc  
để đi biểu và cho đám cưới

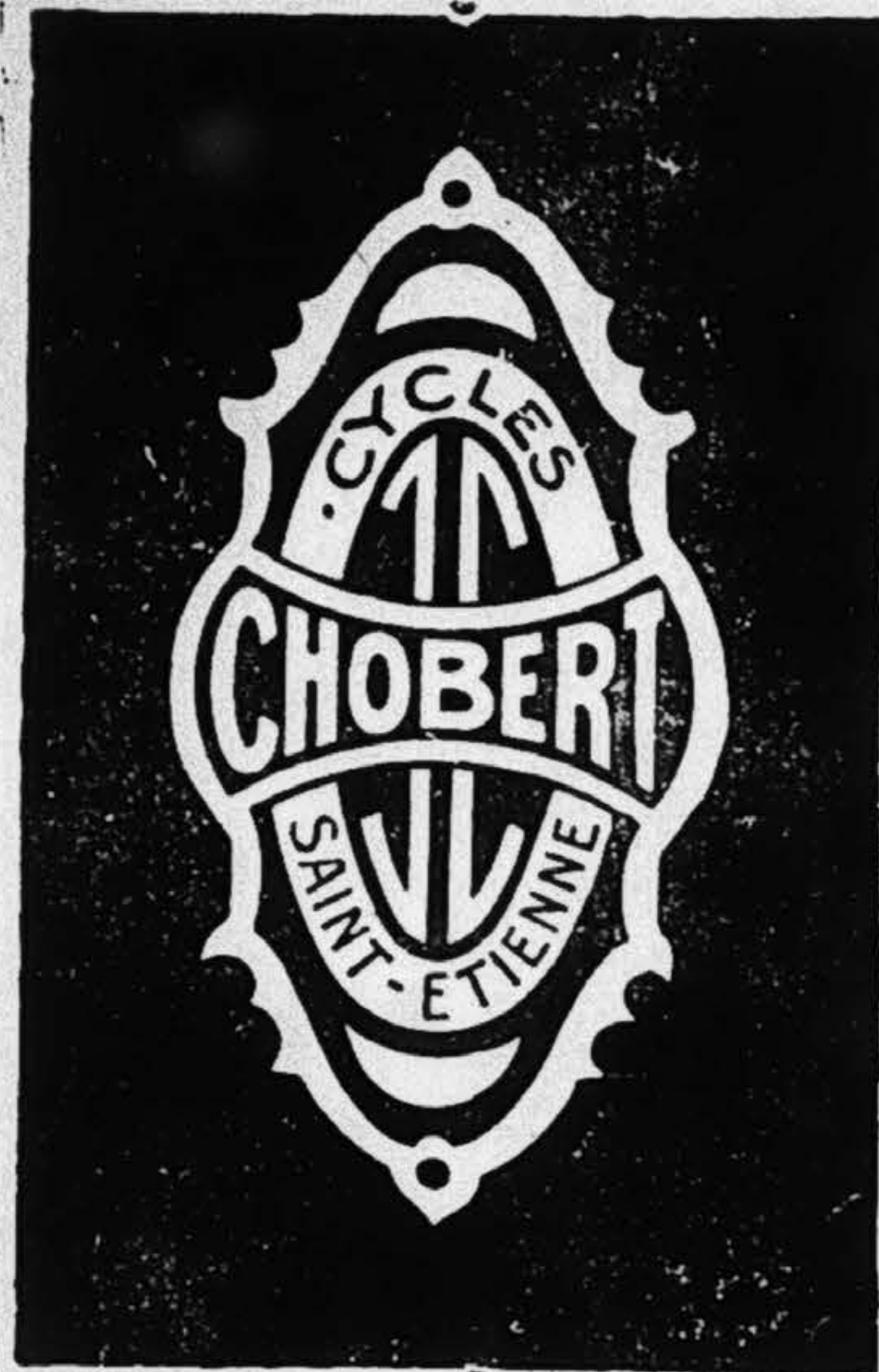
Các thứ nón

Đóng các thứ giày  
Tây - Annam đủ kiểu

Chạm mô hia đá  
cắm thạch để mả

Khắc con dấu đồng  
bằng đồng vàng, bạc...

83, Rue Catinat  
SAIGON  
Téléphone N° 799



Xe máy Choberi Annam ưa hơn hết.



Bán pié-es détachées và đồ phụ tùng cho đủ hiện xe. Hàng lập ra đã trên mười năm

**NIHALCHAND BROS**

RUE CATINAT N° 60-62 SAIGON

Nhà bán hàng BOMBAY

Hàng bán tốt hơn các cửa hàng khác.

Buôn bán chắc chắn, giá rẻ hơn các tiệm khác.

Mời quý bà quý cô mua một lần thì biết.

**BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ**

**LU'ONG-MINH-KY DU'OC-TU'U**

Môn bài số 341, đường Thủy-binh — (Rue des Marins. CHOLO)

Thơ và Mandat xin để cho Monsieur LU'ONG-HONG, patron de la maison LU'ONG-MINH-KY



Dấu hiệu đã trình tòa.  
Tiệm lập ra hồi năm 1858 nghĩa là 80 năm nay.

**Chu-Công bá tuế tửu**

Phương rượu thuốc này trước nhà ông Chu Công đã ba đời thường dùng, ngày nay truyền khắp các nơi ai dùng cũng đều khen là công hiệu, giá trẻ mà khi huyết như nhược, đau xương nhức mỏi, mắt lóa, nhức đầu, từ chỉ vô lực, nằm ngũ mộng đi, dùng rượu thuốc này hiệu nghiệm rất mau.

Mỗi ve lớn... 1\$00 | Mỗi ve nhỏ... 0\$60

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

**Duyên niên ích thọ tửu**

Rượu này chuyên trị âm dương bất hòa, tửu sắc quá độ thần suy tinh lạnh, dương sự bất cử, sức lực hư tổn, dùng rượu này tức thì âm dương điều hòa thêm tinh bổ thần, phạm đòn ông, đòn bà tinh khí hư nhược, từ chỉ bất-hoài, dùng rượu này thiết là hay lắm, không bệnh dùng thường thì được mạnh sức mà bà bệnh không dám phạm đến.

Mỗi ve lớn... 1\$00 | Mỗi ve nhỏ... 0\$60

Mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

**Sứ-quốc-công được tửu**

Rượu thuốc này chuyên trị nam phụ bị chứng phong khí, ngũ trường từ chỉ nhưc mỏi, miệng mất sạch mề, xương đau nơi năng lực ngại, bản thân bất toại, phong đàm hạc tất, các chứng ấy dùng rượu này mà trị thì kiến hiệu ngay.

Mỗi ve lớn... 1\$00—Mỗi ve nhỏ... 0\$60

**Bồ huyết được tửu**

Huyết là quan hệ trong thân thể người ta, con người đầu mạnh đầu yếu cũng bởi huyết mà ra, dùng thứ rượu thuốc này, thì huyết khí trở nên tươi tốt, vô luận nam, phụ, lão, thiếu, huyết kém dùng ngay rượu này uống thường thì khí huyết hồi nguyên, thân thể tráng kiện, thiết là một thứ rượu vô song vậy.

Mỗi ve lớn... 1\$00 | Mỗi ve nhỏ... 0\$60

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

**Vạn ứng được tửu**

Phương rượu thuốc này chuyên trị nam phụ lão ấu bị chứng ban phong, phong thấp, chơn xung, gân nhức, bản-thân bất toại, nằm đường không dậy, mình nóng, hoặc lạnh bụng đau kết bế mặt phát thương phong, thất tinh thần khuất kết, nguyệt kinh chẳng đều, mình bị thương tích, sơ phong chứng khí, dùng rất công hiệu, nói không xiết được.

Mỗi ve lớn... 1\$00 | Mỗi ve nhỏ... 0\$60

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

**Chương tử được tửu**

Nói về đường tử tức tuy bởi thiên mạng thất, song cũng nhờ có sắc người bồi dưỡng thân thể, thì âm dương mới hòa hảo mà sanh ra khí huyết đầy đủ, để tiêu trừ bệnh. Nên già trẻ mà tinh lãnh khí huyết suy kém mộng mỵ đi tinh, mắt lóa, nhức đầu, mạng môn hỏa suy, phong sự không đủ sức, như thế thì sanh con sao được. Bồn-hiệu chế ra thứ rượu này dùng nhơn-sâm, lộc-nhĩ các vật quý dạng để bồi bổ nguyên khí giúp việc phòng sự, thiết là một thứ rượu thuốc vô song vậy.

Mỗi ve lớn... 1\$60 | Mỗi ve nhỏ... 0\$60

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

**Thanh huyết giải độc được tửu**

Phạm những nơi đó hội lớn thì những sự chơi bời huê-nguyệt cũng nhiều, cho nên mới sanh ra bệnh Huê-liên. Song đừng tưởng mấy chứng ấy thực rồi là hết bệnh đau thiết rồi nó chỉ khỏi tạm thời rồi không bao lâu chứng bệnh lại phát ra, tổn tiền vô ích. Nay bồn được phong chế ra thứ rượu thuốc hay uống nó thanh huyết độc thuốc hay uống nó thanh huyết độc, trừ thấp nhiệt, diệt vi trùng truyền nhiễm, chuyên trị hết thảy các chứng bệnh tim la, hột xoài, củ đinh, thiên phào ung nhọt, ghẻ lở, bệnh trĩ, vô danh thũng độc và đòn bà những thất là rất thần hiệu.

Ngày uống 3 lần sớm trưa, tối mỗi lần 2 muỗng lớn. Ve lớn 2\$00. Ve nhỏ 1\$00.

**Sâm nhung mao kê được tửu**

Rượu thuốc này chuyên trị đòn bà chân âm không tồn, xương đau nhức mỏi, kinh nguyệt chẳng đều, lại thường ứ trệ, bạch đới bạch đàm, ho-hen đàm đẫy, ăn uống không ngon, khí hư huyết nhược, lâu chẳng thai, hoặc tiểu sản hư, đau bụng nhưc đau, mắt lóa lưng mỏi từ chi bất-hoài, dùng rượu này thì thấy kinh nguyệt điều hòa, thiết là một thứ rượu thuốc hàng nhưc vậy.

Mỗi ve lớn... 1\$00 | Mỗi ve nhỏ... 0\$60

Mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

Le Gérant: NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN